VISIT…

LANZAROTE

Caliente.COM

Diễn đàn Kinh Doanh
Biz Forum Weekly

Số 4



Tin tức Việt Nam & Thế giới (2-8)

Thông tin: Vấn đề sống còn của doanh nghiệp (9-10)

Mở rộng giao thương sang Ucraina (11)



Kinh tế Việt Nam sau sự kiện 11/09 (12-14)

Cạnh tranh trên thị trường thép (15)

Giá USD tăng mạnh, vì sao? (16)

Lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước đã hợp lý? (17)

Nguy cơ bất ổn tài chính do sốt giá nhà đất (18)

Tin tức chứng khoán (19-22)

Biến động chứng khoán tuần qua (23)

Giao dịch CK tháng 10 và dự báo tháng 11 (24-26)

Những điều cần biết khi đầu tư vào CP Can (27-28)

Sự ra đời của đồng Euro (29-35)



Thay đổi giá dầu: tiến thoái lưỡng nan (36-38)

Các công ty châu A': Hãy đổi mới (39-43)

Một góc người tiêu dùng mới ở Việt Nam (44)

TIN TỨC VIỆT NAM

* Hội chợ - Triển lãm - Hội thảo Kinh tế thương mại Việt Nam - ASEAN 2001

Hội chợ - Triển lãm - Hội thảo Kinh tế thương mại Việt Nam - ASEAN 2001, được sự bảo trợ và chủ trì của Uỷ ban Quốc gia về Hợp tác Kinh tế Quốc tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hoá Thông tin, UBND TP.HCM và các Đại sứ quán, Lãnh sự quán các nước thành viên khối ASEAN, sẽ được tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 24/11 đến 1/12/2001. Hội chợ triển lãm với chủ đề "Tầm nhìn chiến lược công nghiệp hoá các nước ASEAN đến năm 2020" sẽ có hơn 220 gian hàng, bao gồm 100 gian hàng của các doanh nghiệp trong khối ASEAN và 120 gian hàng của các doanh nghiệp Việt Nam được trưng bày, giới thiệu với khách tham quan.

* ADB: Việt Nam sẽ tăng trưởng 6% trong năm 2001

Ngân hàng Phát triển châu A' (ADB) vừa đưa ra dự báo mới về tăng trưởng kinh tế của khu vực châu A'- Thái Bình Dương, trong đó nhận định GDP của Việt Nam sẽ tăng 6,0% trong năm nay, so với dự đoán hồi tháng 4 là 6,4%, và tăng 6,2% trong năm 2002, do kinh tế toàn cầu suy giảm và giá nông sản thế giới giảm mạnh.



Trong báo cáo về kinh tế châu A' công bố ngày 9/11, ADB cũng hạ thấp dự đoán về tăng trưởng kinh tế của hầu hết các nền kinh tế châu A' khác. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước đang phát triển trong khu vực năm nay sẽ là 3,4%, so với 5,3% của dự đoán trước. Các luồng vốn đầu tư vào châu A' sẽ suy giảm, do vụ tấn công ngày 11/9 ở Mỹ sẽ khiến các chi phí rủi ro gia tăng. So với năm 2000, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào châu A' năm nay sẽ vẫn cao hơn, chủ yếu nhờ sự thu hút của Trung Quốc. Tuy nhiên, FDI vào châu A' sẽ giảm vào năm 2002, do sự bất ổn định tác động vào các kế hoạch đầu tư hiện nay.

* Mở rộng điều kiện thế chấp vay ngân hàng

NHNN Việt Nam đã soạn thảo xong bản dự thảo đầu tiên và bắt đầu tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan liên quan về nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung NĐ 178/1999 đối với việc bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng. Theo tinh thần NĐ sửa đổi, bổ sung, việc bảo lãnh bằng tài sản của bên thứ ba ngoài việc dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình còn cho phép dùng giá trị quyền sử dụng đất (QSDĐ) để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho khách hàng vay. Đặc biệt, theo quy định mới, giá trị QSDĐ thế chấp không phải xác định theo giá đất của UBND tỉnh, thành phố ban hành mà là được xác định theo giá thoả thuận giữa tổ chức tín dụng và khách hàng vay phù hợp với giá bất động sản tại thị trường nơi có đất thế chấp.

* Khai trương mạng thương mại điện tử Việt Nam - Nhật Bản

Ngày 7/11, mạng thương mại điện tử Việt Nam - Nhật Bản đã chính thức đi vào hoạt động nhằm giới thiệu và bán hàng hoá Việt Nam (chủ yếu là hàng thủ công mỹ nghệ) cho người tiêu dùng Nhật. Mạng này do Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO) xây dựng, với sự hợp tác của Cục Xúc tiến thương mại Việt Nam (Vietrade), tại địa chỉ http://www.vietnamshop.ne.jp. Hiện đã có 19 doanh nghiệp của Việt Nam được lựa chọn tham gia chương trình thương mại điện tử thí điểm trên.

Diễn đàn Kinh Doanh
Biz Forum Weekly
Số 4 ngày 14 /11/2001

TIN TỨC VIỆT NAM

* 1.672 tỉ đồng xây dựng đồng bộ mạng viễn thông nông thôn miền Trung

Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam vừa khởi công lắp đặt tổng đài Host tại huyện Tuy Hòa (Phú Yên), mở đầu cho việc xây dựng đồng bộ mạng viễn thông nông thôn theo dự án ODA cho 10 tỉnh miền Trung, bao gồm: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên-Huế, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên với tổng vốn đầu tư trên 1.672 tỉ đồng.

* Kinh doanh ô tô, xe máy phải niêm yết giá bán



Nhằm chống thất thu thuế đối với hoạt động kinh doanh ô tô, xe máy, Bộ Tài chính đã đề nghị Chính phủ chỉ đạo yêu cầu các tổ chức cá nhân kinh doanh, các cơ quan hành chính sự nghiệp, tổ chức quần chúng, đơn vị lực lượng vũ trang hưởng ngân sách Nhà nước khi mua bán xe ô tô, xe máy phải thực hiện thanh toán qua ngân hàng; chỉ có người mua để tiêu dùng cá nhân và gia đình mới được thanh toán bằng tiền mặt.

Ngoài ra các tổ chức, cá nhân kinh doanh ô tô, xe máy phải thực hiện nghiêm chỉnh việc mở sổ sách kế toán, lập hoá đơn theo qui định và thực hiện thanh toán qua ngân hàng, niêm yết giá bán và bán đúng giá niêm yết, nếu không thực hiện sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính.

* Từ 1/1/2002, áp dụng chính sách một giá với vé tàu hoả

Theo Thông báo mới nhất của Liên hiệp Đường sắt Việt Nam, từ 0h ngày 1/1/2002, sẽ thực hiện chính sách một giá đối với mọi hành khách là người Việt Nam, Việt kiều hay người nước ngoài. Giá vé này áp dụng trên tất cả các tuyến tàu khách.

Được biết, bảo hiểm hành khách và suất ăn trên tàu (nếu có) đối với người nước ngoài được quy định chung như người Việt Nam. Khi lượng hành khách tăng, đáp ứng nhu cầu vận chuyển, ngành sẽ bán ghế phụ trên một số đoàn tàu. Giá vé ghế phụ được giảm 20% so với giá vé hiện hành thấp nhất trên đoàn tàu.

* Khai trương Hội chợ hàng Việt Nam đầu tiên tại Campuchia

Sáng 10/11/2001, tại Thủ đô Phnom Penh, Hội chợ Việt Nam đầu tiên tại Vương quốc Campuchia mang tên “Hội chợ triển lãm hàng Việt Nam -2001” đã chính thức mở cửa. Đây là lần đầu tiên, nhân dân Thủ đô Phnôm Pênh được trực tiếp nghe giới thiệu và tận mắt thấy nhiều mặt hàng hoá của Việt Nam được trưng bày tại một hội chợ ở Campuchia.

Người tiêu dùng Campuchia giờ đây đã đánh giá cao hàng hoá của Việt Nam không chỉ tốt hơn nhiều về chất lượng mà cả hình về hình thức bao bì so với cách đây 10 năm. Bộ trưởng Cham Prasith cho rằng Việt Nam và Campuchia có nhiều thuận lợi cho phát triển các quan hệ kinh tế, thương mại và xã hội. Do vậy, việc thúc đẩy phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước là một nghĩa vụ cần phải được thực hiện và được ưu tiên.

TIN TỨC VIỆT NAM

* Người hành nghề luật sư bắt buộc phải mua bảo hiểm nghề nghiệp

Theo tin từ Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (Bảo Việt), trong tháng 11 này, Bảo Việt sẽ chính thức triển khai nghiệp vụ bán bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp luật sư cho các luật sư, văn phòng luật sư, công ty luật của Việt Nam.

Đây là sản phẩm bảo hiểm mang tính chất bắt buộc theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Pháp lệnh Luật sư. Người tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp luật sư sẽ được bồi thường cho những trách nhiệm pháp lý đối với những khiếu nại gây ra do vi phạm nghĩa vụ chuyên môn, do hành động sơ suất, nhầm lẫn và thiếu sót phát sinh trong thời hạn bảo hiểm hoặc trong thời hạn hồi tố. Hạn mức bảo hiểm cao nhất sẽ là 500.000 USD/vụ và thấp nhất là 200.000 USD/vụ.

* Cho phép ngân hàng liên doanh nhận tiền gửi bằng ngoại tệ

Theo Quyết định số 1380/2001/QĐ-NHNN ngày 5/11/2001 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, từ ngày 20/11, các ngân hàng liên doanh hoạt động tại Việt Nam có thể nhận tiền gửi dưới hình thức mở tài khoản bằng ngoại tệ có nguồn gốc cá nhân là người Việt Nam với số tiền gửi tối đa không vượt quá 50% vốn điều lệ của ngân hàng. Theo các chuyên gia ngân hàng, động thái trên của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là nhằm nới lỏng một phần cơ chế nhận tiền gửi của các ngân hàng liên doanh và phù hợp với những cam kết của Việt Nam trong Hiệp định Thương mại Việt - Mỹ.



Tin tức thị trường trong nước

1. Giá USD tăng mạnh, giá vàng tăng nhẹ

Sau 4 ngày đứng ở mức cao, từ 15.070đ đến 15.080đ/USD, giá USD ở thị trường tự do tại TP.HCM và Hà Nội tiếp tục tăng mạnh trong ngày hôm qua 11/11. Tại TP.HCM, giá USD chiều qua là 15.120đ/USD (tăng 20đ). Giá bán USD của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam liên tục tăng 2-3 đ/USD/ngày đã khiến giá USD ở thị trường tự do tăng nhanh hơn. Giá vàng ngày hôm qua cũng tăng nhẹ. Tại TP.HCM, giá vàng SJC chiều qua là 509.500đ/chỉ (tăng 1.500đ); tại Cần Thơ, giá vàng SJC là 507.000đ/chỉ.

2. Từ 1/1/2002, giảm giá vé máy bay cho người nước ngoài

Theo lộ trình điều chỉnh giá vé máy bay của Ban Vật giá Chính phủ, từ ngày 1/1/2002, giá vé máy bay tuyến Hà Nội - TP.HCM và ngược lại đối với người nước ngoài giảm từ 1,9 triệu đồng hiện nay xuống còn 1,8 triệu đ; đồng thời giá vé đối với công dân Việt Nam và người gốc Việt Nam mang hộ chiếu nước ngoài tăng từ 1 triệu đ lên 1,2 triệu đ. Cũng theo lộ trình này, đến giữa năm 2002 giá vé máy bay tuyến Hà Nội - TP.HCM và ngược lại tương ứng đối với người nước ngoài và người Việt Nam là 1,65 triệu đ và 1,35 triệu đ; đến cuối năm 2003 thì giá vé máy bay áp dụng chung cho cả hai đối tượng trên là 1,5 triệu đ.

TIN TỨC VIỆT NAM

* Quy định về thuế đối với cao su xuất khẩu sang kho ngoại quan ở nước ngoài

Công văn số 10428 TC/TCT của Bộ Tài chính, ngày 31/10/2001 hướng dẫn chính sách thuế đối với cao su xuất khẩu sang kho ngoại quan ở nước ngoài để bán dần cho khách hàng nước ngoài.

Về thuế suất thuế NK, mặt hàng cao su tự nhiên có thuế suất thuế xuất khẩu bằng 0% (trong Biểu thuế XNK). Trường hợp hàng hoá đã xuất khẩu ra kho ngoại quan của nước ngoài nhưng vì lý do nào đó phải nhập khẩu trở lại thì được xử lý không thu thuế NK và hoàn thuế XK đã nộp nếu đáp ứng điều kiện và thủ tục hồ sơ quy định tại thông tư 172/1998/TT-BTC.

Về thuế GTGT, được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%, thủ tục hồ sơ theo quy định tại Thông tư 122/TT-BTC ngày 29/12/2000 của Bộ Tài chính. Hồ sơ bao gồm: Hợp đồng thuê kho ngoại quan, tờ khai hải quan theo hình thức tạm xuất, báo cáo thanh khoản với cơ quan hải quan làm thủ tục xuất, hợp đồng uỷ thác XK, bản kê khai số lượng, trị giá hàng, hợp đồng mua bán ngoại thương, chứng từ thanh toán tiền mặt hoặc xác nhận thanh toán của khách hàng nước ngoài, hoá đơn GTGT bán hàng.

3. Hạt tiêu giảm giá

Tuần qua, giá hạt tiêu lại tiếp tục giảm. So với thời điểm cuối tháng 10, giá 1 kg hạt tiêu bán tại Đồng Nai là 18.000 đ, giảm 2.000 đ; tại Đắc Lắc, Bình Phước là 24.000-25.000 đ/kg, giảm 1.000 đ/kg. Giá chào bán hạt tiêu xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam tuần qua ở mức 1.420-1.450 Usd/tấn (Fob, tại Tp Hồ Chí Minh), giảm 80-100 Usd/ tấn. Do giá giảm mạnh nên mặc dù đến đầu tháng 11, cả nước đã xuất khẩu 55.000 tấn, tăng 52,9% về lượng nhưng giá trị kim ngạch chỉ đạt 88 triệu Usd, bằng 61,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

TIN TỨC THẾ GIỚI

* Trung Quốc chính thức gia nhập WTO



Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cuối cùng cũng đã mở rộng cánh cửa của mình để chấp nhận Trung Quốc, quốc gia đông dân nhất thế giới và cũng là quốc gia hiện đang duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất thế giới, gia nhập tổ chức này. Quyết định này của WTO là một dấu hiệu tốt lành gửi tới nền kinh tế toàn cầu đang đứng trên bờ vực của sự suy thoái. Chỉ mất vài phút để xem xét và cân nhắc, các bộ trưởng thương mại WTO đã chấp nhận bản báo cáo của Nhóm công tác WTO của Trung Quốc.

Bộ trưởng Ngoại Thương và Hợp tác Kinh tế Trung Quốc Thạch Quảng Sinh cho rằng, việc gia nhập WTO và tư cách thành viên đầy đủ của Trung Quốc trong hệ thống thương mại đa phương này không chỉ mang lại lợi ích cho Trung Quốc mà còn mang lại lợi ích cho tất cả các thành viên WTO và đẩy nhanh sự phát triển của hệ thống thương mại đa phương. Nó sẽ tác động sâu rộng đến nền kinh tế Trung Quốc và nền kinh tế thế giới trong thế kỷ mới". Hôm qua (11/11), Trung Quốc và WTO đã ký kết nghị định thư thành viên. Theo quy định của WTO, Trung Quốc sẽ trở thành thành viên đầy đủ của WTO 30 ngày sau khi cơ quan lập pháp của các nước thành viên thông qua văn bản này.

* Đài Loan tiếp bước Trung Quốc gia nhập WTO

Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cũng đã nhất trí thông qua việc gia nhập WTO của Đài Loan, chỉ sau Trung Quốc một ngày.

Việc gia nhập WTO của Trung Quốc và Đài Loan cho thấy hệ thống thương mại đa phương đang được mở rộng bao gồm hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ lớn trên thế giới cũng như hơn 20 quốc gia khác đang trong quá trình đàm phán gia nhập, bao gồm cả Việt Nam

Trung Quốc được dự đoán sẽ đóng vai trò quan trọng trong các cuộc đàm phán thương mại tương lai và sẽ ủng hộ lợi ích của các nước đang phát triển. Còn vai trò của Đài Loan sẽ kém hơn bởi họ có khu vực nông nghiệp được bảo hộ ở mức độ cao, rất dễ dàng bị tổn thương sau khi các rào cản thương mại bị hạ thấp. Hơn nữa, Đài Loan đã ủng hộ đề nghị của EU trong việc làm chậm quá trình tự do hoá trong lĩnh vực nông nghiệp.

* Fed cắt giảm lãi suất lần thứ 10 trong năm nay

Kết thúc phiên họp ngày 6/11, Cục dữ trữ liên bang - Ngân hàng Trung ương Mỹ (Fed) đã quyết định cắt giảm thêm 0,5% trong tỷ lệ lãi suất cơ bản xuống còn 2%, mức thấp nhất trong 40 năm trở lại đây. Đây là lần thứ 10 trong năm nay Fed tiến hành cắt giảm lãi suất để vực dậy nền kinh tế ốm yếu nước này.

Với việc cắt giảm lãi suất lần này, các nhà chức trách của Mỹ hy vọng sẽ khuyến khích người tiêu dùng tăng chi tiêu và các hãng kinh doanh quay trở lại với các dự án đầu tư đã bị huỷ bỏ từ đầu năm nay khi nền kinh tế có dấu hiệu giảm sút. Tổng

thống George W. Bush và Chính phủ Mỹ hiện cũng đang cố gắng hết sức để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bằng cách tăng chi tiêu chính phủ và đẩy mạnh kế hoạch cắt giảm nhiều triệu USD tiền thuế.

* Kinh tế toàn cầu sẽ suy thoái trong năm 2002



Ông Supachai Panitchpakdi, Tổng giám đốc Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) được bổ nhiệm cho nhiệm kỳ tới hôm 06/11 đã lên tiếng dự báo về khả năng kinh tế toàn cầu sẽ lâm vào suy thoái trong năm 2002.

Ông Supachai cho rằng lần suy thoái này có thể khá nghiêm trọng, việc thiếu cải cách tài chính cũng như nợ Nhà nước gia tăng sẽ tiếp tục tác động đến nền kinh tế. Ông Supachai cũng cho biết, toàn cầu hoá đóng một vài trò cốt yếu trong nguy cơ tụt dốc kinh tế toàn cầu. Sự thất bại của hệ thống thương mại toàn cầu chủ yếu không nằm ở chỗ vì mọi người đều tham gia vào quá trình toàn cầu hoá. Theo ông Supachai, các nước nghèo hơn đã không thực sự tham gia vào quá trình toàn cầu hoá bởi thiếu sức mạnh, nguồn lực, khung pháp lý cũng như sự hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài trực tiếp.

* Máy bay Concorde hoạt động trở lại

Hãng hàng không Pháp Air France đã thực hiện chuyến bay thương mại đầu tiên của máy bay chở khách siêu âm Concorde từ Paris đi New York, sau hơn một năm phải ngừng hoạt động do vụ tai nạn làm 113 người thiệt mạng ở gần sân bay quốc tế de Gaulle và sau những thử nghiệm thành công đối với việc điều chỉnh lại thiết kế một số bộ phận thiết yếu trên máy bay.

Từ nay trở đi, mỗi tuần máy bay Concorde của Pháp sẽ bay 5 chuyến sang Mỹ và ngược lại. Tuy nhiên, do giá vé quá cao (khoảng 7.000 USD cho một vé khứ hồi Paris - New York và ngược lại) nên việc Concorde hoạt động trở lại không được nhiều người quan tâm. Các chuyên gia kinh tế cho rằng thành công về mặt thương mại của máy bay Concorde là không đáng kể, nhất là trong tình hình vận chuyển hàng không trên toàn thế giới đang suy giảm sau sự kiện ngày 11/9 ở Mỹ.

* Malaixia, Inđônêxia và Việt Nam sẽ lập liên doanh dầu khí

Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc điều hành tập đoàn dầu khí Petronas của Malaixia, Hassan Marican cho biết, các công ty dầu khí quốc gia của Malaixia, Inđônêxia và Việt Nam sẽ sớm thành lập một liên doanh nhằm đẩy mạnh hợp tác thăm dò dầu khí giữa ba nước. Ông Hassan cho biết liên doanh này sẽ khai thác dò dầu khí giữa ba nước. Ông Hassan cho biết liên doanh này sẽ khai thác

Ông Hassan không nói rõ chi tiết hoặc thời điểm ký kết thỏa thuận, nhưng cho biết các công ty đang trong giai đoạn thảo luận cuối cùng.

TIN TỨC THẾ GIỚI

* ECB và BOE cùng cắt giảm lãi suất 0,5%

Hôm 08/11, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã quyết định hạ tỷ lệ lãi suất cơ bản từ mức 3,75% xuống còn 3,25% trong phiên họp diễn ra vào hôm thứ năm (8/11). Đây là lần cắt giảm lãi suất thứ tư trong năm nay của ECB. Trước đó, Ngân hàng trung ương Anh (BoE) cũng đã quyết định cắt giảm lãi suất lần thứ bảy trong năm nay, từ mức 4,5% xuống còn 4%.

Quyết định cắt giảm lãi suất của hai ngân hàng lớn làm các nhà sản xuất hài lòng song cũng khơi dậy những lo lắng về việc cắt giảm lãi suất chỉ đem lại lợi ích cho những người đi vay, những người thuộc tầng lớp trẻ tuổi và giàu có hơn trong xã hội. Hơn nữa, cắt giảm lãi suất sẽ thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ của khu vực bán lẻ và chúng là một dấu hiệu của lạm phát.

* Mỹ : Giá hàng hoá nhập khẩu giảm kỷ lục trong tháng 10

Hôm 8/11, chính phủ Mỹ cho biết trong tháng 10 giá hàng nhập khẩu của Mỹ đã giảm 2,4%, xuống mức thấp chưa từng có. Tháng 10 cũng là tháng chỉ số giá giảm thấp nhất kể từ khi Bộ Lao động Mỹ theo dõi chỉ số này năm 1989. Các chuyên gia tư vấn kinh tế cho rằng Sự suy giảm ngoài dự đoán của giá hàng nhập khẩu trong tháng 10 là dấu hiệu rõ ràng nhất cho thấy không chỉ Mỹ mà các nền kinh tế khắp thế giới đã bị tác động nặng nề sau thảm kịch ngày 11/9.

Bạn muốn được cung cấp hàng ngày những thông tin chọn lọc hữu ích liên quan đến các chính sách của Nhà nước đối với doanh nghiệp, những biến động trong hoạt động kinh tế cũng như các cơ hội kinh doanh: chào mua, chào bán, giới thiệu sản phẩm mới của các doanh nghiệp trong và ngoài nước ? Mời các bạn tham gia vào dịch vụ VDC Newsletter với bản tin Thông tin kinh tế phục vụ doanh nghiệp tại địa chỉ: http://newsletter.vdc.com.vn

THÔNG TIN: VẤN ĐỀ SỐNG CÒN CỦA DOANH NGHIỆP

Doanh nghiệp yếu và thiếu thông tin

Bất cứ quốc gia nào trên thế giới, kể cả các nước phát triển cũng coi việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin thị trường quốc tế là hoạt động chính và quan trọng nhất trong công tác xúc tiến xuất khẩu....Với Việt Nam, sự hỗ trợ này càng quan trọng và cấp thiết hơn, bởi vì Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế, nhưng nguồn lực cả về con người và tài chính để tiếp cận thông tin thị trường quốc tế của các doanh nghiệp kể cả doanh nghiệp lớn của Nhà nước đều yếu và thiếu.



Một trong những vấn đề mà các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm, đó là làm sao được Chính phủ hỗ trợ về mặt thông tin. Lý do là vì họ rất thiếu thông tin và thông tin mà doanh nghiệp có được còn rất ít ỏi, đồng thời họ cũng không đủ kinh phí mua những thông tin giá trị góp phần làm cho công việc kinh doanh đạt hiệu quả hơn. Theo các chuyên gia, sự hỗ trợ của Nhà nước cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin thị trường quốc tế thường được thể hiện trong lĩnh vực như : tạo môi trường thuận lợi cho cung cấp và tiếp cận thông tin, đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ về tài chính cho doanh nghiệp và trực tiếp cung cấp thông tin, nhất là các thông tin nguồn.

Trên thực tế, Chính phủ đang hỗ trợ, tạo môi trường và cơ sở hạ tầng thuận lợi nguồn nhân lực. Tuy nhiên, có nhiều ý kiến cho rằng Nhà nước cần phải có những quy định rõ ràng hơn về những thông tin thuộc loại bí mật quốc gia được phép phổ biến để các tổ chức thông tin và doanh nghiệp an tâm trong việc cung cấp thững tin, nhất là thông tin cho các đối tác và khách nước ngoài.

Mặt khác Nhà nước cũng cần có các biện pháp thích hợp để có thể khắc phục hoặc giảm bớt những trường hợp báo và tạp chí đã đưa sai lệnh thông tin gây thiệt hại cho sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, thông tin cần được coi là hàng hóa và các cơ quan nhà nước cần tạo điều kiện thuận lợi hơn cho khu vực tư nhân trong việc cung cấp thông tin thị trường quốc tế cho các doanh nghiệp.

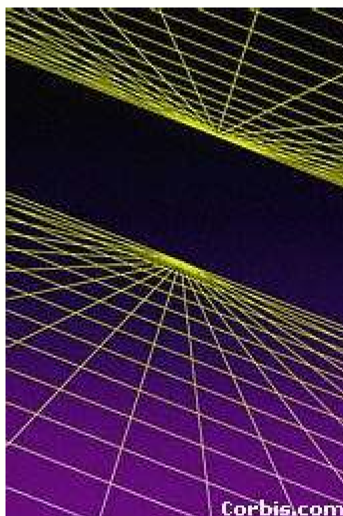
Hỗ trợ đào tạo nhân lực và tài chính

Về việc hỗ trợ đào tạo nhân lực, hiện nay hầu hết các doanh nghiệp đều cho rằng sự hỗ trợ của Nhà nước trong đào tạo nguồn nhân lực làm công tác thông tin ở các tổ chức dịch vụ thông tin là then chốt nhất trong việc nhanh chóng khắc phục những bất cập hiện nay trong tiếp cận thông tin thị trường quốc tế. Nguồn nhân lực được đào tạo tốt hơn ở các tổ chức địch vụ thông tin, không những sẽ góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng thông tin cung cấp cho doanh nghiệp mà còn góp phần hỗ trợ doanh nghiệp có thể đào tạo lại về nghiệp vụ thông tin thương mại. Sự hỗ trợ này của Nhà nước có thể thực hiện dưới hình thức Nhà nước cung cấp miễn phí hoặc với mức phí rẻ dịch vụ đào tạo hoặc hỗ trợ tài chính để các doanh nghiệp và tổ chức thông tin thanh toán cho dịch vụ đào tạo cho các tổ chức của Nhà nước hoặc tư nhân cung cấp.

ĐIỂM NÓNG TUẦN QUA

Hiện tại, sự hỗ trợ của Nhà nước trong lĩnh vực này còn ít và thời gian tới cần quan tâm hơn.

Một vấn đề mà các doanh nghiệp rất quan tâm, đó là việc Nhà nước hỗ trợ về tài chính. Hỗ trợ này bao gồm hỗ trợ cho công tác đào tạo nguồn nhân lực làm công tác thông tin tài chính cho các doanh nghiệp. Thực tế, Chính phủ đã ít nhiều hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực này nhưng vẫn còn không ít hạn chế, trong đó có việc hỗ trợ cho việc thu thập thông tin về thị trường, khách hàng và hàng hóa xuất khẩu và thuê thông tin tư vấn kinh tế thương mại.



Hỗ trợ trực tiếp qua các tổ chức

Tuy nhiên, hiện nay chỉ các doanh nghiệp đã có kim ngạch xuất khẩu mới được hưởng sự hỗ trợ. Các doanh nghiệp chưa có kim ngạch xuất khẩu muốn thu thập thông tin về nghiên cứu thị trường để xuất khẩu thì trước mắt vẫn chưa được hỗ trợ. Khoảng thời gian từ lúc bắt đầu thu thập thông tin và nghiên cứu thị trường cho đến lúc có được kim ngạch xuất khẩu không phải là ngắn. Vì vậy, Nhà nước cần tiếp tục nghiên cứu để có hình thức hỗ trợ thích hợp.

Trước nhu cầu bức xúc hiện nay, Việt Nam cần sớm hình thành một mạng lưới thông tin thương mại quốc gia để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin. Chính phủ cần đóng vai trò lãnh đạo và phối hợp hoạt động của các tổ chức dịch vụ thông tin (kể cả Nhà nước và tư nhân) để tăng cường hợp tác và cạnh tranh lành mạnh giữa các tô chức này. Từ đó, khắc phục tình trạng vừa thừa, vừa thiếu thông tin thị trường quốc tế như hiện nay. Chính phủ cần tập trung vào cung cấp miễn phí hoặc với giá có bù lỗ các thông tin nền và thông tin nguồn, cũng như các thông tin về môi trường kinh doanh đáp ứng nhu cầu của cả cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các thững tin có tính dự báo trung và dài hạn nhằm định hướng cho sản xuất và kinh doanh.

Tuần tin tức-Cái nhìn toàn cảnh về đời sống xã hội Việt Nam trong tuần.
Phát hành vào thứ năm hàng tuần.
Đăng ký tại:
http://media.vdc.com.vn/ezines

XUẤT NHẬP KHẨU

MỞ RỘNG GIAO THƯƠNG SANG UCRAINA

Với tiềm lực kinh tế to lớn, nhu cầu tiêu dùng đa dạng, Ucraina được đánh giá là một thị trường xuất khẩu đầy tiềm năng đối với Việt Nam. Tuy nhiên, kim ngạch buôn bán hai chiều năm 2000 của Việt Nam và Ucraina chưa vượt quá 50 triệu USD, một con số khá thấp. Sắp tới, tình hình có thể sẽ khác đi rất nhiều. Một quan chức của Bộ Thương mại cho biết, Dự thảo mới nhất về Hiệp định mậu dịch tự do đã được phía Ucraina soạn thảo chứa đựng khá nhiều ưu đãi cho hàng hóa xuất nhập khẩu, đặc biệt là những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của cả hai nước. Nếu được thông qua, đây sẽ một "đòn bẩy" quan trọng thúc đẩy quan hệ thương mại giữa 2 nước.



Đối với những mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam, Dự thảo quy định: xóa bỏ toàn bộ các **hàng rào thuế quan; áp dụng mức thuế suất 0% đối với hầu hết các chủng loại hàng của Việt Nam; miễn các loại phí hải quan đối với** hàng hóa xuất nhập khẩu của hai nước; xóa bỏ mọi hạn chế về định lượng đối với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam. Ngoài ra, Ucraina cũng cam kết sẽ tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp Việt Nam có thể sử dụng các ngoại tệ mạnh để thanh toán (căn cứ theo tỷ giá hiện hành vào từng thời điểm cụ thể), đồng thời tăng cường các hình thức trao đổi thông tin thị trường giữa các doanh nghiệp của Ucraina và Việt Nam.

Tuy nhiên, quan chức trên cũng cảnh báo, kể cả khi Hiệp định mậu dịch tự do được thông qua, vấn đề hàng đầu mà các doanh nghiệp Việt Nam cần phải quan tâm là chất lượng, mặc dù mấy năm gần đây, chất lượng hàng xuất khẩu của Việt Nam đã có cải tiến đáng kể. Những doanh nghiệp đã làm ăn với Ucraina đều xác định, để "bám rễ" lâu dài ở thị trường này, họ chỉ tập trung xuất khẩu những mặt hàng có chất lượng tốt và ổn định ngay từ đầu.

Hiện nay, kinh tế Ucraina đang trên đà phục hồi nhanh chóng. Theo nguồn tin của Bộ Thương mại Ucraina, trong nửa đầu năm nay, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Ucraina đã tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái. Thu nhập thực tế của người dân tăng 6,3% và mức lương trung bình của người dân cũng tăng tới 13,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây sẽ là thời điểm thuận lợi để Hiệp định mậu dịch tự do giữa Việt Nam và Ucraina dễ được thực thi và có tác dụng thúc đẩy quan hệ thương mại giữa 2 nước.

Tính đến nay, mới chỉ có gạo và cao su là 2 mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam đã có chỗ đứng trên thị trường này (trong đó gạo chiếm 28% thị phần gạo của Ucraina, cao su chiếm 23%), song vẫn phải chịu sự cạnh tranh gay gắt của Trung Quốc, Â'n Độ, Pakistan, Ai Cập... Hơn nữa, giá gạo bán buôn của Trung Quốc trên thị trường Ucraina chỉ là 0,32 USD/kg, trong khi giá gạo của Việt Nam là 0,36 USD/kg. Nhiều người tiêu dùng ở Ucraina cho rằng, gạo Trung Quốc tuy chất lượng thấp, nhưng hạt to nên hấp dẫn hơn so với gạo của Việt Nam. Còn cao su, dù luôn giữ được mức xuất khẩu hàng năm khoảng 4.000 tấn, nhưng việc tăng qui mô xuất khẩu của mặt hàng này là khá khó, bởi khả năng thanh toán, nhất là khi doanh nghiệp Ucraina chưa quen sử dụng rộng rãi phương thức thanh toán bằng thư tín dụng (L/C). Những mặt hàng còn lại của Việt Nam như hàng thủ công mỹ nghệ, giầy dép, rau quả... tuy đã có mặt ở thị trường Ucraina, nhưng mức độ tiêu thụ còn chậm, đặc biệt là đối với các mặt hàng cà phê, chè, rau quả đã qua chế biến.

XUẤT NHẬP KHẨU

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ XUẤT KHẨU NƯỚC TA CÓ BỊ ẢNH HƯỞNG SAU SỰ KIỆN 11/09?

Nhìn lại những năm qua, có thể thấy, trong bối cảnh ba năm liền từ 1994 đến 1996 chúng ta đã đạt được nhịp độ tăng trưởng rất cao lần lượt là 8,83%, 9,54% và 9,34%, nhưng năm 1997 chỉ đạt được nhịp độ tăng trưởng 8,15% khi cuộc khủng hoảng kinh tế trong khu vực chỉ vừa mới bắt đầu, còn năm 1998, mục tiêu tăng trưởng ban đầu đã được ấn định ở mức rất cao là 9 - 9,5%, nhưng sau đó đã phải điều chỉnh giảm rất mạnh xuống chỉ còn 6 - 7% (đây là lần điều chỉnh giảm đầu tiên), nhưng cũng chỉ thực hiện được 5,76% và năm 1999 nhịp độ này còn rơi xuống điểm "đáy" với 4,77%.



Nhìn từ một khía cạnh khác, cùng với xu thế yếu dần của thị trường trong nước, trong khi nhịp độ tăng trưởng xuất khẩu (XK) trong ba năm 1994 - 1996 còn dao động ở mức rất cao là 33,2 - 35,8%, thì năm 1997 giảm rất mạnh xuống chỉ còn 26,6% và năm 1998 đã rơi xuống điểm "đáy" với 1,9%, còn năm 1999 đã tăng vọt trở lại, nhưng cũng chỉ là 23,3%, vẫn thấp hơn nhịp độ tăng trưởng đã đạt được năm 1997.

Tuy chúng ta không bị rơi vào vòng xoáy của cuộc khủng hoảng kinh tế khu vực, nhưng nó vẫn tác động kìm hãm nền kinh tế nước ta thông qua sự suy giảm nhịp độ tăng trưởng xuất khẩu, cộng với sự suy yếu dần của thị trường trong nước.

Xuất khẩu yếu kéo theo suy giảm kinh tế

Thế nhưng, ở thời điểm hiện tại, theo đánh giá của một chuyên gia kinh tế có tiếng của nước ta, do xuất khẩu vào thị trường Mỹ mới chiếm 6%, nên sự suy thoái của kinh tế Mỹ chỉ có tác động hạn chế đến nền kinh tế nước ta. Chuyên gia này còn cho rằng, hơn thế nữa, người dân Mỹ tiết kiệm tiêu dùng các hàng xa xỉ, cao cấp mà nước ta chưa sản xuất được, nên mũi nhọn của sự suy thoái không nhằm vào kinh tế nước ta. Các hàng may mặc, da giày, mỹ nghệ, thuỷ sản vẫn có cơ hội XK.

Trong bối cảnh XK đang gặp phải những khó khăn ngày càng gay gắt và thị trường trong nước đang có những dấu hiệu không mấy khả quan, với quy mô khổng lồ của nền kinh tế Mỹ, nhập khẩu của nước này chiếm tới trên 30% XK hàng hoá và dịch vụ của toàn thế giới, cho nên sự suy giảm kinh tế và nhập khẩu của nước này trong thời gian tới, bên cạnh phần ảnh hưởng trực tiếp hạn chế, sẽ còn những tác động gián tiếp, ngày càng xấu đối với toàn bộ hoạt động XK nói riêng và nền kinh tế nước ta nói chung. Nhận định này dựa trên ba căn cứ sau đây.

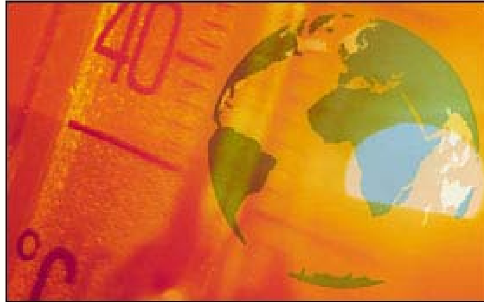
Nguy cơ mất một thị trường xuất khẩu đang lên

Nhìn tổng quát, tuy ảnh hưởng trực tiếp là hạn chế và ngay cả sau sự kiện ngày 11/9 cũng không lớn do XK của nước ta vào thị trường Mỹ không nhiều, nhưng do đây là một thị trường đang lên rất quan trọng của nước ta hiện nay, và mặt khác, những ảnh hưởng đó là khác nhau đối với những nhóm hàng khác nhau, nên tác động của nó đến hoạt động XK của nước ta sẽ mạnh lên trong thời gian tới.

Theo các số liệu thống kê, nếu như năm 1995 Mỹ mới chỉ là bạn hàng nhập khẩu lớn thứ 8 của nước ta với kim ngạch chỉ có 169,7 triệu USD (đứng sau Nhật Bản, Singapore, Đài Loan, Trung Quốc, Hồng Kông, Hàn

XUẤT NHẬP KHẨU

Quốc và Đức) thì đến cuối năm 2000 đã vượt qua ba nước và vùng lãnh thổ là Hông Kông, Hàn Quốc và Đức để vươn lên vị trí thứ sáu với kim ngạch 732,4/triệu USD, tăng gấp 4,32 lần so với năm 1995 (đứng sau Nhật Bản, Trung Quốc, Australia, Singapore và Đài Loan), còn vào thời điểm cuối tháng 8 vừa qua, tức là ngay trước khi sự kiện ngày 11 tháng 9 xảy ra, đã nhanh chóng vượt qua Australia và Đài Loan để vươn lên vị trí thứ tư với kim ngạch 716,5 triệu USD (chỉ còn đứng sau Nhật Bản, Trung Quốc và Singapore).



Hơn thế, theo các số liệu thống kê của Bộ Thương mại, tính đến thời điểm này của năm 2001, đây lại là thị trường có nhịp độ tăng trưởng XK luỹ kế cao nhất trong nhóm bốn nước bạn hàng lớn nhất của nước ta (50,9% so với 36,4% của Singapore, 31,6% của Trung Quốc và chỉ có 5,8% của Nhật Bản).

Góp phần quan trọng nhất vào sự phát triển vượt bậc đó là nhóm hàng thuỷ sản với sự phát triển đột biến: đạt 323,6 triệu USD, chiếm tới 27,03% tổng kim ngạch XK của nhóm hàng, và hơn thế, còn chiếm tới 45,16% tổng kim ngạch XK của nước ta vào thị trường này.

Những điều nói trên có nghĩa là, mặc dù nhập khẩu của Mỹ trước khi xảy ra sự kiện ngày 11 tháng 9 đã giảm mạnh, nhưng XK của nước ta vào thị trường này là một ngoại lệ may mắn. Mặc dù sự kiện ngày 11/9 ở Mỹ không tác động lớn đến hoạt động XK của nước ta nói chung, nhưng thực sự lại là một đòn quá mạnh đối với nhóm hàng chủ lực là thuỷ sản đang lên rất nhanh ở thị trường Mỹ như đã nói trên và hiện đang giữ vị trí thứ ba trong danh mục các mặt hàng XK chủ lực của nước ta.

Hàng nguyên liệu thô, sơ chế đồng loạt hẫng hụt thị trường

Theo các số liệu thống kê của Bộ Thương mại, trong 8 tháng đầu năm, mặc dù kim ngạch XK vào riêng thị trường Mỹ vẫn giữ được nhịp độ tăng trưởng rất cao như nói trên, nhưng kim ngạch XK hàng hoá của cả nước so với cùng kỳ năm 2000 sau khi giảm 2,8% trong tháng 1 đã tăng vọt lên 33,2% trong tháng 2, nhưng giảm xuống chỉ còn 18,8% trong tháng 3, rồi nhích lên 21,7% trong tháng 4 và liên tục giảm trong bốn tháng liền sau đó (lần lượt chỉ còn: 18,5%; 6,8%, 2,4% và 1,5%).

Tuy nhiên, góp phần vào sự suy giảm nhịp độ tăng trưởng chung cho đến nay là đáng lo ngại đó là hai xu thế biến động trái ngược nhau.

Quan sát số liệu thống kê của Bộ Thương mại về kim ngạch XK sang 18 nước bạn hàng chủ yếu vào thời điểm cuối tháng 8 có thể thấy ngoài 5 thị trường có nhịp độ tăng trưởng cao hơn mức trung bình nói trên, gồm Mỹ là thị trường lớn thứ Tư nhưng có nhịp độ tăng trưởng đứng đầu với 50,9%; Singapore là thị trường lớn thứ năm có nhịp độ tăng trưởng đứng thứ hai và 36,4%; Trung Quốc là thị trường lớn thứ hai có nhịp độ tăng trưởng đứng thứ ba với 31,6%; Bỉ có nhịp độ tăng trưởng 16,6% và Hàn Quốc với nhịp độ tăng trưởng 13,3%, còn ba thị trường khác có mức tăng trưởng dương khiêm tốn trong khoảng 3 - 6% (trong đó có Nhật Bản là bạn hàng lớn nhất).

Sự suy giảm XK của nước ta sang các nước bạn hàng chủ yếu mang tính chất đồng loạt như vậy bắt nguồn từ ba nguyên nhân chủ yếu.

XUẤT NHẬP KHẨU

Một là, do phần rất quan trọng trong hàng hoá XK của nước ta là hàng thô và hàng sơ chế, cho nên được nhập khẩu vào các nước này để chế biến hoặc tiếp tục chế biến rồi XK tiếp, mà nhóm hàng thuỷ sản như đã nói trên chỉ là một thí dụ.

Hai là, đối với các mặt hàng chế biến sâu như may mặc, giày dép..., do tỷ trọng gia công XK còn rất lớn, cho nên cũng bị rơi vào tình trạng giảm XK giống như các mặt hàng thô và sơ chế nói trên.



Ba là do nền kinh tế của chính các nước bạn hàng suy giảm mạnh nhịp độ tăng trưởng, cho nên nhập khẩu của họ cũng bị buộc phải giảm mạnh hơn.

Do đó, sau sự kiện ngày 11 tháng 9 ở nước Mỹ, bên cạnh những tác động trực tiếp mới phát sinh như nói trên, những tác động gián tiếp này hiển nhiên sẽ còn gia tăng nhiều hơn nữa.

Cụ thể theo số liệu ước tính của Bộ thương mại, trong tháng 9 vừa qua, kim ngạch XK của nước ta chỉ đạt 1,25 tỷ USD, giảm tới 95 triệu USD, hay giảm 7,1% so với tháng 8 trước đó, còn nếu so với con số dự báo 1,42 tỷ USD do Bộ Thương mại đưa ra vào cuối tháng 8 - đầu tháng 9, thì đó quả là một sự “hẫng hụt” rất lớn (hụt tới 170 triệu USD, hay 13,6%). Tiếp theo, trong tháng 10 này, mặc dù chúng ta đã tiếp tục nỗ lực tìm kiếm thị trường, đẩy mạnh XK, nhưng theo số liệu ước tính của Bộ kế hoạch và đầu tư, kim ngạch XK cũng chỉ đạt 1,23 tỷ USD, dẫn đến nhịp độ tăng trưởng XK hàng hoá 10 tháng chỉ còn tăng 7,3% so với cùng kỳ năm 2000 và mới chỉ đạt 75,8% kế hoạch cả năm.

Tỷ giá « đứng yên” gây bất lợi cho xuất khẩu

Sự kiện ngày 11 tháng 9 còn có những tác động rất quan trọng đối với sự suy giảm nhịp độ tăng trưởng XK như nói trên của nước ta thông qua sự biến động của tỷ giá tiền tệ.

Cụ thể mặc dù trước sự kiện ngày 11 tháng 9, nhịp độ tăng trưởng của nền kinh tế Mỹ đã giảm mạnh, nhưng tỷ giá đồng đô la Mỹ so với đồng Việt Nam vẫn diễn ra theo chiều hướng kích thích gia tăng XK, bởi theo các số liệu thống kê, ngoại trừ tháng 4 là tháng đồng đô la Mỹ bị yếu đi chút ít so với đồng Việt Nam (giảm 0,2%) và hai tháng 1 và 3 đứng yên, còn trong tất cả các tháng đều mạnh lên (tháng 2 tăng 0,4%; tháng 5 tăng 0,1%; đặc biệt là trong hai tháng 6 và 7 tăng tới 0,8% và 1,2%; tháng 8 vẫn tăng 0,2% và tháng 9 vẫn còn tăng 0,8% (tăng chủ yếu trước thời điểm 11/9), tổng cộng đã tăng 3,34%, nhưng trong tháng 10 đã “đứng yên”.

Rõ ràng, trong điều kiện có tới khoảng 80% tổng giá trị giao dịch ngoại thương của nước ta được thanh toán qua đồng ngoại tệ chủ chốt này, chính sự “đứng yên” của đồng đô la Mỹ so với đồng Việt Nam cũng đã là cái “phanh” kìm hãm hoạt động XK và tạo ra nguồn động lực quan trọng thúc đẩy nhập khẩu.

Tóm lại, tuy quan hệ thương mại song phương giữa nước ta và Mỹ còn kém phát triển, nhưng là một nền kinh tế khổng lồ và quy mô nhập khẩu của nền kinh tế này còn khổng lồ hơn, cho nên sự suy giảm kinh tế nói chung, đặc biệt là sự suy giảm nhập khẩu của Mỹ đã ảnh hưởng mạnh đến nền kinh tế nói chung và hoạt động XK của nước ta nói riêng, vượt ra ngoài khuôn khổ quan hệ thương mại song phương giữa hai nước rất xa. Do đó, sự kiện ngày 11 tháng 9 của nước Mỹ sẽ còn tiếp tục ảnh hưởng xấu đến những nỗ lực tăng trưởng kinh tế và XK của nước ta trong khoảng sáu đến chín tháng sắp tới. Đó chính là điều chúng ta có thể rút ra được từ bài học cũ trong điều kiện thị trường trong nước vẫn đang tiếp tục xu thế yếu dần hiện nay.

CẠNH TRANH TRÊN THỊ TRƯỜNG THÉP NGÀY CÀNG QUYẾT LIỆT

Sự có mặt từ cuối tháng 10 vừa qua của Công ty cổ phần Thép Hải Phòng (HPS) với năng lực khoảng 180.000 tấn/năm vào đội quân những nhà sản xuất thép xây dựng trong nước đã khiến cho cuộc cạnh tranh để giữ vững thị phần của các doanh nghiệp (DN) trong ngành thép diễn ra ngày càng quyết liệt.



Thông tin từ thị trường cho thấy, dù giá cả công khai không chênh lệch nhau là bao so với nhiều DN sản xuất thép khác, nhưng với chính sách chiết khấu hấp dẫn, HPS đang thu hút được sự quan tâm của nhiều khách hàng. Đó là chưa kể tới việc một số cổ đông chính của HPS lại là những gương mặt quen thuộc trong giới kinh doanh sắt thép Không những vậy, dù xuất hiện đúng vào thời điểm Nhà nước áp dụng mức phụ thu thuế nhập khẩu phôi thép là 2% bên cạnh mức thuế nhập khẩu là 5% hiện nay, nhưng ông Tổng giám đốc HPS Nguyễn Văn Bình cho biết, chưa có chuyện thay đổi giá bán trong một vài tháng tới. Không chỉ áp lực từ Công ty HPS đã chính thức đi vào sản xuất những âu lo về thu hẹp thị phần còn đè nặng lên nhiều DN sản xuất thép khác khi mà chỉ sang năm tới thôi, Công ty thép SSE với 100% vốn nước ngoài có công suất thiết kế cỡ 150.000 tấn/năm tại Hải Phòng sẽ đi vào sản xuất Đó là chưa kể một số các nhà máy thép khác của tổng công ty Sông Đà, Công ty TNHH Hòa Phát... có công suất mỗi nhà máy không dưới 120.000 tấn/năm cũng đang được khẩn trương xây dựng.

Chính ông Nguyên Kim Sơn, Tổng giám đốc Tổng công ty Thép VN cho rằng, một số nhà máy đã được đầu tư lâu năm đang sử dụng những thiết bị cán thép thế hệ cũ công nghệ thép sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, bởi công nghệ của các nhà máy mới tiên tiến hơn khiến tiêu hao nguyên vật tư ít hơn dẫn tới giá thành rất cạnh tranh. Như vậy, nếu không có những biện pháp bán hàng thật linh hoạt và cải tổ lại sản xuất mạnh mẽ thì rất có thể một số DN sẽ bị lâm vào cảnh đình trệ sản xuất do có giá cao hơn. Nguy cơ bị thu hẹp thị phần của các doanh nghiệp trong nước trước các đốt thủ bên ngoài cũng trở nên gay gắt hơn khi chẳng còn bao lâu nữa, cánh cửa hội nhập sẽ được mở toang.

Các chuyên gia cũng cho rằng, việc xóa bỏ hàng rào phi thuế quan và tiến tới đưa mức thuế nhập khẩu các sản phẩm thép sống còn 5% vào năm 2006 tiếp tục là một cuộc cạnh tranh khốc liệt đối với nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp đã nhiều năm quen với sự bảo hộ của Nhà nước thông qua "phân bổ hạn ngạch, dành thuế nhập khẩu cao tới 40% với những sản phẩm thép trong nước sản xuất được.

TÌM HIỂU THỊ TRƯỜNG

GIÁ USD TĂNG MẠNH, VÌ SAO ?

Trong mấy ngày qua, dư luận đang xôn xao về sự kiện: trên thị trường tự do Hà Nội và TP.HCM giá USD bất ngờ tăng mạnh trở lại. Nghĩa là nhu cầu USD tiền mặt dùng để thanh toán trên các thị trường này vào những tháng cuối năm tăng cao, khiến cho mệnh giá USD trên thị trường tự do cũng vì thế mà tăng theo. Nguyên nhân vì sao? Dưới đây là nhận định của ông Nguyễn Đồng Tiến - Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về vấn đề này.



Trong mấy ngày qua, trên thị trường tự do Hà Nội và TP.HCM giá USD bất ngờ tăng mạnh trở lại. Ông Nguyễn Đồng Tiến - Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nhận định về vấn đề này như sau :

Một đợt sóng ngầm đang hoạt động trong lĩnh vực tiền tệ ?

Trong mấy ngày qua, dư luận đang xôn xao về sự kiện : hút USD về thị trường Hà Nội. Nghĩa là nhu cầu USD tiền mặt dùng để thanh toán trên các thị trường này vào những tháng cuối năm tăng cao, khiến cho mệnh giá USD trên thị trường tự do cũng vì thế mà tăng theo. Nguyên nhân vì sao ? Đứng về phía ngân hàng mà nói, theo thông lệ giá USD đồng loạt tăng khi và chỉ khi tỷ giá hối đoái (tỷ giá giao dịch giữa VND và USD) trên thị trường giao dịch liên ngân hàng tăng. Thế nhưng, trong mấy ngày qua trên thị trường này, tỷ giá giao dịch vẫn ở mức bình thường... Theo tôi, việc USD tăng giá như trên là do nhu cầu USD tiền mặt bên ngoài tăng (rất có thể một đợt sóng ngầm nào đó đang hoạt động trong lĩnh vực tiền tệ). Hơn nữa vào những tháng cuối năm, ở các tổ chức và cá nhân thường có xu hướng đi gom USD lại để giao dịch và buôn bán với các đối tác Trung Quốc... Vì thế giá USD tăng mạnh. Song đây cũng chỉ là dự đoán, còn nguyên nhân sâu xa như thế nào thì thời điểm này chưa kết luận được.

Liệu có ảnh hưởng đến cán cân ngoại thương ?

Về nguyên tắc, khi giá USD tăng, xuất khẩu sẽ được thuận lợi - nhưng trong mấy ngày qua, USD liên tục tăng giá trên thị trường tự do, còn thị trường giao dịch liên ngân hàng tăng không đáng kể. Vì vậy, chưa có tác động đến xuất khẩu. Song có một vấn đề đáng quan tâm ở đây là : nếu cứ tồn tại thị trường USD tiền mặt thì thị trường tiền tệ nói chung sẽ còn nhiều biến động, mặc dù sự tồn tại đó không ảnh hưởng nhiều đến nội tại nền kinh tế.

LÃI SUẤT CƠ BẢN CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC: ĐÃ HỢP LÝ HAY CHƯA?

Việc giảm lãi suất cơ bản (LSCB) của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) từ 0,65%/tháng xuống còn 0,6%/ tháng vào đầu tháng 10/2001 hầu như không gây ra sự thay đổi nào trên thị trường tiền tệ VND. Nhưng điều này đã làm cho nhiều chuyên gia lẫn các tổ chức tín dụng (TCTD) cho rằng, LSCB đã chưa làm tròn vai trò định hướng của mình trên thị trường tiền tệ. Một số chuyên gia phân tích cho rằng LSCB của NHNN sẽ còn tiếp tục hạ trong thời gian tới. Nhưng trên thực tế thì mức LSCB công bố áp dụng bắt đầu từ tháng 11/2001 không thay đổi và khung lãi suất quy định vẫn được giữ nguyên... do đó đã có nhiều ý kiến bàn luận về tính hợp lý của LSCB.



Việc điều hành lãi suất của các TCTD trên thị trường tiền tệ từ trước tới nay vẫn “trong khung” điều chỉnh của NHNN. Cụ thể, hàng tháng NHNN đều quy định mức LSCB dùng làm cơ sở cho các TCTD ấn định lãi suất cho vay của mình và mở rộng trong một biên độ cho phép (biên độ hiện nay đối với cho vay ngắn hạn là 0,3%/tháng, trung và dài hạn là 0,5%/tháng).

Không phải đến bây giờ việc áp dụng LSCB vào điều hành lãi suất trên thị trường mới vấp phải sự phản ứng về việc buộc các TCTD chỉ được phép quy định lãi suất theo “một hành lang”, bởi vì LSCB không mang tính thực tế do hiện nay mức lãi suất cho vay của các TCTD đều thấp hơn nhiều so với mức lãi suất trần quy định.

Tuy nhiên, bà Dương Thu Hương - Phó Thống đốc NHNN - cho rằng, thị trường tiền tệ Việt Nam còn chưa hoàn thiện và để duy trì tính ổn định của thị trường thì công cụ này vẫn tỏ ra hiệu nghiệm. Còn về mức lãi suất áp dụng như thế nào thì tùy thuộc vào điều kiện thị trường và từng thời điểm cụ thể mà ấn định cho sát.

Do đặc thù “mùa vụ”, nhu cầu về tiền của các TCTD để thanh toán cho khách hàng vào cuối năm thường cao, việc duy trì mức LSCB hiện nay chính là tạo điều kiện cho các TCTD tăng khả năng huy động vốn để bù đắp bằng việc linh động điều chỉnh mức lãi suất huy động.

Tuy nhiên đó là trong điều kiện thị trường khá ổn định. Còn nếu tình hình kinh tế thế giới vẫn tiếp tục xấu đi hoặc ảnh hưởng mạnh tới nền kinh tế Việt Nam - đặc biệt là xuất khẩu - thì không loại trừ khả năng mức LSCB sẽ lại được điều chỉnh xuống thấp hơn, đưa mức lãi suất cho vay của các TCTD trên thị trường với các doanh nghiệp và các thành phần kinh tế tiếp tục giảm xuống.

Do vậy, các chuyên gia kinh tế cho rằng mặc dù việc áp dụng phương thức điều hành lãi suất trên cơ sở LSCB hiện nay còn có một số điểm chưa thật thỏa đáng, nhưng với một biên độ cho phép khá rộng như vậy thì các ngân hàng thương mại vẫn dễ dàng áp dụng mức lãi suất cho vay và huy động của mình, trong khi vẫn duy trì được tính cạnh tranh. “Cuộc chiến” giành khách hàng khá mạnh mẽ bằng lãi suất cho vay thấp giữa các TCTD với nhau vừa qua là một minh chứng.

NGUY CƠ BẤT ỔN TÀI CHÍNH DO SỐT GIÁ NHÀ ĐẤT

"Cơn sốt" nhà đất kéo dài từ cuối năm 2000 cho đến nay đã thật sự châm ngòi cho sự đầu tư ồ ạt vào kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản, gây ra những hậu quả xấu đối với nền kinh tế Việt Nam.

Các chuyên gia tài chính cho rằng, cơn sốt nhà đất thời gian qua đã diễn ra trong phạm vi cả nước và tại những thành phố lớn. Những người đầu tư vào nhà đất thì chỉ sau một vài tháng có thể kiếm được lợi nhuận từ 30 - 100% so với số vốn bỏ ra lúc đầu. Và vô hình chung khoản siêu lợi nhuận này đã hấp dẫn đông đảo công chúng đổ xô vào kinh doanh bất động sản. Cơn sốt nhà đất càng vì thế mà "tăng nhiệt".

Bộ Tài chính nhận định: Cơn sốt nhà đất khiến cho tài nguyên và nguồn lực tài chính quốc gia thay vì đổ vào các ngành sản xuất, xây dựng cơ bản, kỹ thuật, công nghệ... thì lại đổ quá nhiều vào nhà đất. Không những thế, giá nhà đất lên cao còn làm cho suất đầu tư của các dự án trở nên đắt hơn.

Trong bối cảnh nguồn lực tài chính của các doanh nghiệp và dân cư còn khá eo hẹp thì khả năng mở rộng làm ăn, đầu tư tăng năng lực sản xuất... càng trở nên xa vời hơn khi gặp cơn sốt giá nhà đất. Một khi các nguồn lực tài chính bị bó buộc thì khả năng đảm bảo mức tăng trưởng kinh tế là không thể. Đây được xem là sự bất ổn tài chính đầu tiên do sốt giá nhà đất.

Ngoài ra, do cơn sốt nhà đất mà khả năng trả nợ của người kinh doanh bất động sản cũng sẽ dần bị đẩy tới giới hạn cực kỳ nguy hiểm. Các chuyên gia tài chính cho rằng, chỉ số biểu hiện hệ số rủi ro tài chính trong kinh doanh bất động sản là tỷ lệ giữa số tiền lãi phải trả hàng tháng về vay nợ



mua bất động sản với thu nhập nhận được trong tháng. Do vậy, giá cả nhà đất càng cao, chi phí vay nợ càng lớn thì tỷ lệ rủi ro tài chính trong kinh doanh bất động sản càng cao. Chính điều này đã báo hiệu mức độ rủi ro lớn trong kinh doanh bất động sản.

Nhiều chuyên gia tài chính nhận định: Hiện nay, cơn sốt giá nhà đất vẫn đang diễn biến rất phức tạp và không phản ánh đúng quan hệ cung cầu về bất động sản. Giá nhà đất tăng quá cao nhưng Nhà nước hầu như không có biện pháp quản lý hoặc can thiệp để bình ổn giá trên thị trường. Điều này không chỉ làm cho thị trường bất động sản hoạt động thiếu lành mạnh và mất ổn định mà còn gây áp lực mạnh mẽ đến hoạt động kinh doanh của công chúng đầu tư. Nếu thiếu những can thiệp kịp thời của Nhà nước thì cơn sốt giá nhà đất rất có thể sẽ là "mầm mống" cho sự mất ổn định tài chính sau này.

TIN TỨC CHỨNG KHOÁN

1. Chính thức khai trương công ty chứng khoán Ngân hàng NN&PT nông thôn



Chiều ngày 05/11, Công ty chứng khoán Ngân hàng NN&PT nông thôn - Agriseco (Agribank Securities Company. Ltd) chính thức làm lễ khai trương. Đây là công ty chứng khoán thứ 8 trên TTCK Việt Nam, có trụ sở chính đặt tại tầng 11, Toà nhà C3 Phương Liên, Quận Thanh Xuân, Hà Nội; và chi nhánh ở Lầu 2, Số 2 Phó Đức Chính, Q1, TP. HCM.

Tới dự có đại diện UBCKNN, Phó Chủ tịch UBCKNN Nguyễn Bằng, Giám đốc TTGDCK TP. HCM Trần Đắc Sinh, các lãnh đạo Ngân hàng NN&PT nông thôn, đại diện các cơ quan ban ngành, các công ty chứng khoán thành viên và hàng trăm khách mời...

Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng NN&PT nông thôn là công ty hạch toán độc lập, trực thuộc Ngân hàng chủ quản, được thành lập ngày 20/12/2000 theo Quyết định số 269/QĐ/HDQT của Hội đồng quản trị Ngân hàng NN&PT nông thôn. Với số vốn điều lệ là 60 tỷ đồng - lớn nhất trong số các công ty chứng khoán hiện nay, ngành nghề kinh doanh nghiệp vụ chứng khoán: môi giới, tự doanh, tư vấn đầu tư, quản lý danh mục đầu tư, bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác theo luật định.

Vào thời điểm hiện nay, Công ty chứng khoán Ngân hàng NN&PT nông thôn được đánh giá là có cơ sở hạ tầng vào loại tốt, với sàn giao dịch rộng rãi, có phòng giải khát phục vụ khách hàng chờ kết quả giao dịch.

2. Công ty cổ phần tơ tằm A’ châu thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu

Vừa qua, Công ty cổ phần tơ tằm A’ châu (ASC) đã triệu tập đại hội cổ đông bất thường để thông qua kế hoạch lập hồ sơ niêm yết trên TTCK, đồng thời chuẩn bị cho một số dự án đầu tư mới.

Đại hội cổ đông đã xem xét và lập dự án cho 4 kế hoạch đã được nhất trí thông qua gồm Dự án khả thi xây dựng nhà máy sản xuất sợi chế biến từ phế liệu tơ tằm, Dự án xây dựng nhà máy chế biến trà-cà phê, đàm phán với tập đoàn Nishoiwa Nhật Bản thành lập liên doanh may Kimonô bằng tơ lụa và kế hoạch xây dựng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9002.

Đại hội cũng nhất trí thông qua việc ký kết hợp đồng tư vấn niêm yết và lưu ký chứng khoán A’ châu. Theo kế hoạch, việc chuẩn bị niêm yết cổ phiếu sẽ được hoàn tất trong quý I năm 2002.

3. Ngày 7/11, Trái phiếu Chính phủ đợt IX/2001 chính thức được giao dịch

Trái phiếu Chính phủ đợt IX/2001 với mã chứng khoán CP1-0901 do Kho bạc Nhà nước (Bộ Tài chính) phát hành, chính thức được đưa vào giao dịch từ ngày 7/11/2001.

Loại trái phiếu này có mệnh giá 100.000 đồng, giá trị niêm yết 90 tỷ đồng tương ứng 900.000 trái phiếu. Kỳ hạn của trái phiếu là 5 năm, lãi suất 7,35%/năm, phát hành ngày 30/10/2001 và đáo hạn ngày 30/10/2006. Ngày thanh toán lãi lần đầu tiên vào 30/10/2002.

Về phương thức trả lãi, trái phiếu đợt IX/2001 được trả lãi định kỳ, mỗi năm một lần. Trường hợp đến hạn trả lãi, người sở hữu trái phiếu không đến thanh toán thì lãi trái phiếu sẽ được bảo lưu, không được tính nhập gốc.

TIN TỨC CHỨNG KHOÁN

4. Tribeco dự kiến sẽ niêm yết cổ phiếu vào cuối năm nay



Công ty cổ phần nước giải khát Sài Gòn (Tribeco) cho biết, Công ty đang dự định sẽ niêm yết cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán chính thức vào cuối năm nay.

Tổng Giám đốc Công ty Tribeco, ông Phan Minh Có cho biết, Đại hội Cổ đông bất thường của Công ty vừa được tổ chức vào cuối tuần qua tại TP HCM đã tập trung thảo luận và biểu quyết một số vấn đề liên quan đến việc chuẩn bị cho kế hoạch niêm yết sắp tới của Công ty như chỉnh sửa một số điều lệ, chuyển đổi hình thức cổ phiếu từ chứng chỉ sang bút toán ghi sổ, chuyển nhượng cổ phiếu ghi tên của cổ đông sáng lập, trích 500 triệu đồng từ phần lợi nhuận chưa phân phối để tăng vốn điều lệ (từ 37,4 lên 37,9 tỷ đồng) và tạo lập cổ phiếu quỹ cho Công ty. Sau cuộc họp Đại hội Cổ đông lần này, Công ty sẽ khẩn trương xúc tiến việc hoàn tất hồ sơ niêm yết và gửi UBCKNN xem xét vào cuối tháng 11 để có thể đưa cổ phiếu lên sàn vào cuối tháng 12/ 2001.

Công ty Chứng khoán Ngân hàng A' Châu (ACBS) hiện là đơn vị tư vấn niêm yết chính cho Công ty Tribeco.

5. Công ty cổ phần nhựa Đà Nẵng thông báo đăng ký lại và lập danh sách cổ đông lần cuối

Để đăng ký lại và lập danh sách cổ đông lần cuối chuẩn bị cho việc niêm yết cổ phiếu trên TTGDCK, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần nhựa Đà Nẵng uỷ quyền cho Công ty chứng khoán Bảo Việt và Công ty cổ phần T.V.H thực hiện các thủ tục chuyển nhượng, chuẩn hóa và lập danh sách người sở hữu cổ phiếu của công ty.

Địa điểm:

+ Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng - 371 Trần Cao Vân, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

+ Trụ sở Công ty chứng khoán Bảo Việt - 94 Bà Triệu, Hà Nội.

+ Trụ sở Công ty cổ phần T.V.H - 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Lầu 9, Phòng 902 - ĐT : 9140180 -9140181

Thời gian: Từ ngày 06 đến hết ngày 15/11/2001.

Khi đến làm thủ tục các cổ đông cần mang theo: CMTND, chứng chỉ cổ phiếu, giấy chuyển nhượng và các giấy tờ khác có liên quan. Kể từ sau ngày 15/11/2001 Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp không đến làm thủ tục chuyển nhượng và đăng ký sở hữu cổ phiếu theo thông báo của Công ty.

6. Công ty cổ phần Văn hoá Phương Nam chuyển đổi hình thức cổ phiếu

Theo TTGDCK TP. HCM, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Văn hoá Phương Nam đã quyết định thu hồi chứng chỉ cổ phiếu của Công ty và chuyển sang cổ phiếu ghi sổ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lập sổ cổ đông phục vụ cho việc chuẩn bị niêm yết.

Thời gian thu hồi cổ phiếu được thực hiện trong vòng 1 tháng kể từ ngày 01/11. Riêng việc chuyển nhượng cổ phần được thực hiện từ ngày 01/11 đến 27/12/2001. Từ 20 đến 27/12/2001, các cổ đông đã làm xong thủ tục chuyển đổi và chuyển nhượng sẽ được cấp sổ chứng nhận sở hữu cổ phần.

Công ty cổ phần Văn hoá Phương Nam cũng đã ủy quyền cho Công ty chứng

khoán Bảo Việt (BVSC) thực hiện việc thu lại chứng chỉ cổ phiếu, chuyển sang cổ phiếu ghi sổ và lập thủ tục chuyển nhượng cổ phiếu trong thời gian chuyển đổi.

7. Bảo Việt: Mở đại lý giao dịch chứng khoán tại Hải Phòng

Công ty chứng khoán Bảo Việt thuộc Tổng Công ty bảo hiểm Việt Nam vừa khai trương đại lý giao dịch chứng khoán tại Bảo Việt Hải Phòng. Đây sẽ là đầu mối tổ chức nhận lệnh mua, lệnh bán chứng khoán giữa nhà đầu tư và Công ty chứng khoán Bảo Việt ; đáp ứng đồng bộ các yêu cầu và thủ tục khác trong giao dịch chứng khoán như làm thủ tục lưu ký chứng khoán, chuyển lệnh và công bố thông tin kịp thời từ TTGDCK TP. HCM tới các nhà đầu tư.



8. Tháng 10/2001, doanh thu ước tính của Canfoco đạt hơn 7 tỷ đồng

Công ty cổ phần Đồ hộp Long An (Canfoco) cho biết, từ đầu năm cho đến hết tháng 10/2001, doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ ước tính của Canfoco đạt 149.029.894.191 đồng, lợi nhuận sau thuế 5.181.746.504 đồng, riêng tháng 10 tương ứng là 7.101.475.607 đồng và 584.991.503 đồng.

Cho đến phiên giao dịch 7/11, giá cổ phiếu của Canfoco đã tăng 13,28% so với giá giao dịch ngày đầu tiên là 27.100 đồng (ngày 22/10), đạt 30.700 đ/CP.

Dưới đây là các số liệu chi tiết :

* Ước thực hiện tháng 10/2001:

- Tổng doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ: 7.101.475.607đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 584.991.503đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 541.341.503đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động tài chính: 43.650.000đ
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 584.991.503đ

* Ước thực hiện luỹ tiến đến 31/10/2001

- Tổng doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ: 149.029.894.191đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 5.608.469.781đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 5.542.262.132đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động tài chính: 20.558.573đ
- Lợi nhuận thuần bất thường: 45.649.110đ
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 5.181.746.504đ

9. Tình hình kinh doanh dịch vụ tháng 10/2001 của Transimex

Tháng 10, doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ ước tính của Công ty Kho vận và Giao nhận ngoại thương Sài Gòn (Transimex) đạt 5.181.072.559 đồng. Tính gộp 10 tháng của năm 2001, doanh thu ước tính của Transimex là 57.754.250.387 đồng, đạt 97,47% so với kế hoạch năm.

Lợi nhuận trước thuế ước tính tháng 10 của Transimex là 713.945.994 đồng; 7.970.895.717 2001 đồng trong 10 tháng đầu năm, đạt 97,52% so với kế hoạch năm 2001. Hiện nay khối lượng hàng hoá nhập khẩu bằng container thông quan IDC của Transimex đạt 7.000 Teus. Riêng tháng 10, Transimex đã ký được 4 hợp đồng thuê kho ngoại quan chứa hàng hoá.

Dưới đây là các số liệu chi tiết:

* Ước thực hiện tháng 10/2001:

- Tổng doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ: 5.181.072.559đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 713.945.994đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 756.592.007đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động tài chính: 42.646.013đ
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 713.945.994đ

* Ước thực hiện luỹ tiến đến 31/10/2001

- Tổng doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ: 57.754.250.387đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 7.970.895.717đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 7.614.031.476đ
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động tài chính: 327.453.377đ
- Lợi nhuận thuần bất thường: 29.410.864 đ
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 7.970.895.717đ

* So sánh kế hoạch năm 2001 (%):

- Tổng doanh thu thuần kinh doanh dịch vụ: 97,47
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 97,52

10. Từ 12/11/2001, CTCK IBS giảm phí giao dịch cổ phiếu và trái phiếu

Theo CTCK Ngân hàng Công thương Việt Nam (IBS), bắt đầu từ 12/11/2001 Công ty sẽ áp dụng phí giao dịch mới cho tất cả các khách hàng nhân kỷ niệm 1 năm ngày khai trường hoạt động.

Đối với giao dịch CP, có 6 mức phí giao địch được áp dụng; giá trị giao dịch càng lớn thì phí càng thấp. Cụ thể, mức phí áp dụng cho các giá trị giao dịch khác nhau như sau:

- Dưới 100 triệu đồng: 0,5%;
- Từ 100 triệu đồng - 200 triệu đồng: 0,49%;
- Từ 200 triệu đồng - 300 triệu đống: 0,48%;
- Từ 300 triệu đồng - 500 triệu đồng: 0,47%;
- Từ 500 triệu đồng - 1 tỷ đồng: 0,46%;
- Và giá trị giao dịch trên 1 tỷ đồng được áp dụng mức phí 0,45%.

Đối với giao dịch TP, có 4 mức phí giao dịch:

- Dưới 100 triệu đồng: 0,15%;
- Từ 100 triệu đồng - 500 triệu đồng: 0,13%;
- Từ 500 triệu đồng - 1 tỷ đồng: 0,12%
- Và với giá trị giao dịch đạt từ 1 tỷ đồng trở lên sẽ được áp dụng mức phí 0,1%.

Riêng trong ngày 16/11/2001 - ngày kỷ niệm 1 năm khai trương hoạt động của Công ty IBS, mức phí đặc biệt áp dụng cho tất cả các giá trị giao dịch tại công ty là: 0,25 % (đối với giao dịch CP) và 0,075% (đối với giao dịch TP).

11. Ree tiếp tục tăng vốn đầu tư vào Sacombank

Sau khi nghiên cứu tình hình hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh (Ree) đã quyết định đầu tư tiếp vào Sacombank với tổng số tiền là 12.801.000.000 đồng, nâng tổng mức vốn đầu tư của Ree đạt 10% vốn điều lệ của Sacombank.

Tính đến thời điểm 31/10/2001, tình hình sản xuất kinh doanh của Ree như sau: doanh thu: 270,3 tỷ đồng; doanh thu thuần: 249,9 tỷ đồng (tăng 53% so với cùng kỳ năm 2000). Riêng trong tháng 10/2001, doanh thu của Ree ước đạt 22,4 tỷ đồng và doanh thu thuần ước đạt 20,4 tỷ đồng.

Diễn đàn Kinh Doanh
Biz Forum Weekly
Số 4 ngày 14 /11/2001

BIẾN ĐỘNG CHỨNG KHOÁN TUẦN QUA



Tin đồn UBCKNN sẽ thay đổi biên độ được truyền miệng và được đưa tin lấp lửng trên một vài tờ báo ở tuần trước đó (từ 25/10 đến 02/11) đã làm các nhà nắm giữ CP Ree tung ra ào ạt, lập kỷ lục bán ra của một loại cổ phiếu ở một phiên giao dịch (332.200CP Ree được bán ở phiên ngày 20/10). Thế nhưng tuần qua mọi chuyện lại "yên ắng" và các phiên giao dịch lại rơi vào hoạt động một cách cầm chừng và giá cổ phiếu tiếp tục đồng loạt tăng lên.

Tổng khối lượng giao dịch trong tuần qua chỉ đạt 115.700CP (trong đó Công ty Ree thực hiện việc mua lại 26.100 CP) tổng giá trị giao dịch chỉ còn 5.725.647.000đ so với tuần trước đó hai chỉ số này là 521.400CP và 28.458.040.000đ). Tổng giá trị tăng lên của toàn thị trường là 5,54%. Chỉ số chứng khoán VN Index cũng tăng thêm 15 điểm, lên 280,03 điểm. Như vậy, TTCK sau 4 tuần giao dịch theo biên độ +/-2 chủ yếu quay về tình trạng mua bán giao dịch nhỏ giọt để kích giá.

Tại thị trường chứng khoán tự do, tin đồn tăng biên độ giao dịch cũng tác động làm giá của các loại CP chưa niêm yết sụt giảm khoảng 2 - 5%. Việc tuyên truyền miệng của các tay môi giới tư cho rằng sẽ có thêm CP được niêm yết trong thời gạn gần nhưng rồi chẳng thấy đâu, trong khi UBCKNN vẫn "im hơi lặng tiếng" làm nhiều nhà đầu tư thận trọng chuyển sang truy lùng mua cổ phiếu của các công ty đang tiến hành cổ phần hóa.

Trong tuần qua, giao dịch trái phiếu cũng trầm lặng. Tổng khối lượng được mua bán chỉ đạt 230TP với trl giá 22.497.000 đồng.

Tin tức chứng khoán

12. EIS đưa ra thị trường phầm mềm quản lý cổ phiếu

Mới đây, Công ty cổ phần công nghệ thông tin EIS đưa ra thị trường "Phần mềm quản lý cổ phiếu". Đây là một công cụ đắc lực phục vụ rất nhiều việc cần được chuẩn bị trước khi một Công ty cổ phần muốn niêm yết và gia nhập thị trường chứng khoán bao gồm: phát hành cổ phiếu lần đầu, quản lý cổ đông và thông tin cần thiết trong các giao dịch cổ phiếu như mua bán và chuyển nhượng.

Tiện ích của phần mềm này giúp nhà quản lý có thể theo dõi trạng thái của các cổ phiếu: ấn hành - phát hành - lưu thông - thu hồi. Qua đó, nhà quản lý có thể theo dõi được quá trình lưu thông cổ phiếu từ cổ đông này đến cổ đông khác bằng cách lưu tên cổ đông, số Series của các cổ phiếu đã giao dịch trong từng thời điểm cụ thể. Ngoài ra, phần mềm giúp nhà quản lý xác định số lượng cổ phiếu, loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ.

13. Đấu thầu 200 tỷ trái phiếu chính phủ đợt X/2001

Ngày 13/11, 200 tỷ trái phiếu chính phủ đợt X/2001 được đưa ra đấu thầu. Đây là loại trái phiếu kỳ hạn 5 năm, sẽ được phát hành ngày 15/11/2001, đáo hạn ngày 15/11/2006. Hình thức đấu thầu là kết hợp cạnh tranh và không cạnh tranh lãi suất.

BÌNH LUẬN CHỨNG KHOÁN

TÌNH HÌNH GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÁNG 10 VÀ DỰ BÁO TTCK VIỆT NAM THÁNG 11/2001

Trong tháng 10 này, người đầu tư chứng khoán có thêm một sự lựa chọn mới: CP CAN - CP của Công ty cổ phần đồ hộp Hạ Long. Với việc giảm biên độ dao động giá từ +/-7% xuống còn +/- 2%, thị trường bắt đầu có dấu hiệu hồi phục.

Giá tất cả chứng khoán đều tăng tối đa theo biên độ cho phép, diễn biến giao dịch chứng khoán gần như được tái hiện lại như những tháng đầu tiên khi thị trường mới đi vào hoạt động. Các chứng khoán đều được giao dịch với khối lượng rất nhỏ. Chỉ số Vn-Index đang liên tục giảm sút trong hơn 2 tháng qua đã đột nhiên đảo chiều và tăng trở lại kể từ khi áp dụng biên độ mới. Trong phiên giao dịch cuối cùng trong tháng chỉ số Vn-Index đạt 260,29 điểm. Với biện pháp thay đổi biên độ giá xuống còn +/-2%, giá giao dịch bắt đầu tăng trở lại xấp xỉ 2% sau mỗi phiên giao dịch đối với hầu hết các loại CP, dẫn tới giá CP tăng bình quân trong tháng 10 như sau: 0,35% đối với REE, 0,48% đối với SAM, 1,19% đối với HAP, 0,59% đối với TMS, 1,24% đối với LAF và 0,29% đối với SGH.



Cũng trong tháng 10 này, CP lần đầu tiên được giao dịch theo phương thức thoả thuận (giao dịch lô lớn) tại TTGDCK thành phố Hồ Chí Minh. Các chứng khoán cầm cố cũng đã ngừng bán. Các chứng khoán chưa niêm yết sẽ được lưu ký tập trung tại TTGDCK thành phố Hồ Chí Minh. Một giao dịch thoả thuận về trái phiếu Chính phủ được thực hiện tại TTGDCK thành phố Hồ Chí Minh có khối lượng lớn nhất từ trước đến nay: 40.000 trái phiếu Chính phủ.

Mặc dù CP CAN đã chính thức được phép giao dịch tại TTGDCK thành phố Hồ Chí Minh song tổng khối lượng giao dịch toàn bộ thị trường vẫn giảm tới 63,99% so với tháng trước (629.280 chứng khoán). Tổng giá trị giao dịch toàn bộ thị trường đạt 42.153.993.000 đồng, giảm 43,83% so với tháng trước. Việc sụt giảm giá trị giao dịch chứng khoán chủ yếu do khối lượng giao dịch bị giảm mạnh ở hầu hết các loại CP.

Khối lượng giao dịch trong tháng này của REE và SAM giảm mạnh: CP REE giảm 75,35% và SAM giảm 50,29% cùng với giá giao dịch cũng giảm xuống, dẫn tới tổng giá trị giao dịch sụt giảm rất mạnh so với tháng trước. Nhờ vào khối lượng giao dịch thoả thuận được thực hiện vào 3 phiên giao dịch trong tháng 10 mà giá trị giao dịch của CP REE vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất của toàn thị trường về CP: ngày 08/10/2001: 170.000 CP REE được giao dịch với giá 29.000 đ/CP, đạt giá trị giao dịch 4.930.000.000 đồng, ngày 10/10/2001 có 155.000 CP REE được giao dịch với giá 30.240 đ/CP, đạt giá trị 4.687.200.000 đồng và ngày 15/10/2001 có 973.500CP REE được giao dịch với giá 31.900 đ/CP tương đương giá trị 31.054.650.000 đồng. Trong 3 phiên cuối cùng của tháng 10 Công ty CP cáp và vật liệu viễn thông (Sacom) tiếp tục mua lại CP SAM.

Các loại CP còn lại là TMS, HAP, LAF, SGH và CAN tình hình giao dịch diễn ra rất buồn tẻ, khối lượng và giá trị giao dịch đều giảm mạnh. Bắt đầu được giao dịch từ ngày 22/10/2001 với mức giá tham

BÌNH LUẬN CHỨNG KHOÁN

chiếu là 19.400 đ/CP +/-40%, qua 5 phiên giao dịch, CAN có khối lượng giao dịch 6.500 CP (hoàn toàn là CP quỹ). Một lần nữa người đầu tư lại đặt câu hỏi về mức giá do Trung tâm giao dịch chứng khoán ấn định trong phiên giao dịch dầu tiên của CP mới được niêm yết. Rút kinh nghiệm của các CP tham gia niêm yết trước, Canfooco đã có sự chuẩn bị cho vai trò tạo nguồn cung duy nhất cho thị trường của mình trước khi giá của CP CAN tăng đến mức đủ hấp dẫn công chúng đầu tư tham gia giao dịch thực sự.

So với tháng trước, khối lượng giao dịch của CP HAP đạt hơn 31 .000 CP (-45,14%), CP TMS đạt gần 78.000 CP (-59,93%), CP LAF đạt gần 18.000 CP (-78,20%), CP SGH đạt gần 34.000 CP (-75,20%) và 6.500 CP là khối lượng CP sau 5 phiên giao dịch của CAN. CP LAF có khối lượng bị sụt giảm mạnh nhất, thậm chí trong phiên giao dịch ngày 19/10 đã không có bất kỳ CP LAF nào được giao dịch. Giá giao dịch của hầu hết các loại CP đều bị giảm xuống mức thấp nhất kể từ khi thị trường đi vào hoạt động, giá giao dịch của SGH đã xuống dưới mức giá tham chiếu ban đầu (21.100 đ/CP), CP LAF giá 29.800 đ/CP, CP TMS giá 36.000 đ/CP, CP HAP giá 77.000 đ/CP. Duy nhất chỉ có CP CAN tăng giá.

Hầu hết các loại trái phiếu Chính phủ đều tiếp tục đóng băng, ngoại trừ loại CP1 -C0101 với giá trị giao dịch đạt hơn 130 triệu đồng và 01 giao dịch thoả thuận với giá trị hơn 4 tỷ đồng cho loại CP1-0301. Hai loại trái phiếu Ngân hàng ĐT&PT VN cũng được giao dịch với khối lượng khiêm tốn đạt 1.040 trái phiếu với trái phiếu phát hành đợt I và 1.704 trái phiếu đợt II.

Thị trường chứng khoán tháng 11/ 2001: Sẽ có biến động lớn?

Mặc dù có nhiều ý kiến bất đồng với việc giảm biên độ nhưng xét ở góc độ quản lý thì biện pháp này là cần thiết và đến nay tỏ ra hiệu quả vì đã làm cho thị trường hồi sinh trở lại sau một thời gian dài trượt giá. Giá CP tăng, các nhà đầu tư háo hức tham gia mua bán là điều đáng mừng. Tuy nhiên, việc CP tăng giá liên tục trong tình trạng CP bị găm giữ kéo dài và trong biên độ hẹp +/-2% đang đặt ra nhiều lo ngại trong công chúng đầu tư.

Mối nghi ngờ của công chúng đầu tư càng tăng lên khi trong thời gian qua trên thị trường đã xuất hiện thông tin về việc biên độ dao động giá CP sẽ được nới rộng hơn.

Trước nguồn thông tin này, UBCKNN nhận định: Hiện nay UBCKNN đang tham khảo ý kiến các chuyên gia đầu ngành để mở rộng biên độ và thời điểm nới rộng biên độ chậm nhất là trong nửa đầu tháng 11/ 2001. Và khác với các lần điều chỉnh trước đây, lần điều chỉnh biên độ này sẽ được thực hiện theo một lộ trình rõ ràng, sẽ được công bố một cách cụ thể giới hạn và thời điểm biên độ được nới rộng.

UBCKNN cho biết, mục đích của việc công bố trước lộ trình này là tránh tạo sự bất ngờ cho các nhà đầu tư, giúp họ có thời gian để hoạch định và điều chỉnh chiến lược đầu tư của mình. Dù vẫn chưa biết biên độ dao động giá CP sẽ được điều chỉnh ở mức bao nhiêu nhưng có thể khẳng định việc điều chỉnh biên độ dao động giá CP là có khả năng xảy ra.

Theo dự báo cu

1. Những nhà đầu tư may mắn mua CP quỹ của Ree được khớp lệnh trong các giao dịch thoả thuận trước đây sẽ tung CP này ra bán để xác định hiệu quả của một đợt đầu tư và để huy động vốn cho đợt đầu

BÌNH LUẬN CHỨNG KHOÁN

tư mới - đặc biệt là trong thời điểm các nhà đầu tư này có cơ hội để mua lại những CP đó.

2. Đó là lượng CP phổ thông mà các nhà đầu tư đang nắm giữ. Theo dự báo, ở mức giá từ 45.000 - 50.000 đồng/CP (ngoại trừ CP Hap), lượng cung trên thị trường sẽ có biến động mạnh do các nhà đầu tư bán ra nhiều bởi vì đây là mức giá trung bình mà các loại CP được mua bán nhiều nhất vào thời điểm trước đây và cũng là điểm hòa vốn tốt nhất mà các nhà đầu tư sẽ cân nhắc.

Do vậy, rút kinh nghiệm từ trường hợp rớt giá trước đây, các nhà đầu tư có chiều hướng sẽ không găm giữ CP trong một thời gian dài nữa mà cân nhắc bán ra khi đã thấy có lãi hoặc đã hòa vốn (đối với những CP cũ đã mua vào trước đây).

Những thông tin cập nhật về chứng khoán Việt Nam sẽ được chuyển tới quý bạn đọc ngay sau phiên giao dịch của thị trường chứng khoán tập trung vào buổi sáng các ngày thứ 2,4,6. Ngoài ra, VDC Media còn giúp bạn đọc có được những thông phân tích, nhìn nhận, đánh giá về thị trường chứng khoán còn non trẻ của Việt Nam. Mời các bạn đăng ký để nhận bản tin Newsletter «Chứng khoán" tại địa chỉ http://newsletter.vdc.com.vn

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT KHI ĐẦU TƯ VÀO CỔ PHIẾU CAN

Sau một thời gian niêm yết, các cổ đông của Công ty cổ phần Đồ hộp Hạ Long (Halong Canfoco) vẫn chưa bán ra cổ phiếu (CP) nào mà duy nhất chỉ có CP quỹ của công ty được bán ra. Tuy nhiên, số lượng người đặt mua CP Can rất cao. Các chuyên gia trong lĩnh vực chứng khoán cho rằng, nếu các nhà đầu tư chứng khoán đã quyết định đầu tư dài hạn thì ngoài việc xem xét kỹ những thông tin trong Bản cáo bạch còn cần phải nghiên cứu cẩn thận những rủi ro sau:

1. Rủi ro về thị trường:

Hàng thực phẩm của Halong Canfoco luôn phải cạnh tranh gay gắt với hàng thực phẩm nhập khẩu chính thức từ các công ty thương mại, với hàng sản xuất trong nước... về chất lượng, công nghệ sản xuất, mẫu mã và giá cả. Mặt khác, do yếu tố địa lý, chi phí cho sản phẩm ở thị trường phía Nam còn cao, sản phẩm đồ hộp của công ty - nhất là sản phẩm chế biến của công ty - chưa khẳng định được vị trí ưu thế của mình về giá cả. Hệ thống đại lý là một trong những thế mạnh của Halong Canfoco nhưng hệ thống đại lý này chưa thật sự phát triển đủ để đáp ứng yêu cầu của đông đảo người tiêu dùng.



Ngoài ra, khi Việt Nam tham gia vào AFTA một cách đầy đủ thì thị trường nội địa sẽ không còn được Nhà nước bảo hộ nữa, hàng rào thuế quan và phi thuế quan cũng sẽ được bãi bỏ. Theo Nghị định 28/NĐ-CP ngày 06/06/2001, mức thuế suất nhập khẩu về hàng thực phẩm chế biến từ nông sản, thủy sản, động vật được giảm từ 50% xuống còn 10% năm 2005 và 5% vào năm 2006. Do vậy, hàng chế biến thực phẩm và đồ hộp Việt Nam sẽ phải cạnh tranh với những mặt hàng cùng loại có đẳng cấp quốc tế về chất lượng, mẫu mã và giá cả. Tuy nhiên, các chuyên gia cho rằng, ngành chế biến thủy sản của Việt Nam vẫn có nhiều lợi thế so với các nước Đông Nam A' và ngành chế biến thức ăn từ thịt chỉ đứng sau Thái Lan.

Bên cạnh những rủi ro về thị trường, một vấn đề nữa mà các chuyên gia cũng muốn các nhà đầu tư chú ý là: Trung Quốc luôn chiếm ưu thế về khả năng cạnh tranh của hàng hóa cùng loại so với Việt Nam tại các thị trường xuất khẩu. Khi Trung Quốc trở thành thành viên của WTO, được hưởng nhiều ưu đãi về thuế trong thời gian tới thì sẽ làm gia tăng sự cách biệt trên. Hơn nữa, sự ảnh hưởng của việc thả nổi tỷ giá của đồng nhân dân tệ so với đồng USD khi Trung Quốc gia nhập WTO đến hoạt động ngoại thương Việt Nam không phải là nhỏ.

2. Rủi ro về tài chính:

Sự biến động của lãi suất và tỷ giá có thể gây ra rủi ro đến giá CP của Halong Canfoco.

+ Về rủi ro lãi suất: Halong Canfoco chỉ có khoản vay dài hạn từ nguồn ODA của Chính phủ Italia với lãi suất và thời gian hoàn trả hết sức ưu đãi. Còn các khoản vay ngắn hạn của Halong Canfoco chỉ phát

sinh khi có nhu cầu dự trữ nhiên liệu nhằm thực hiện các hợp đồng lớn, thời hạn vay trung bình từ 2 đến 3 tháng.

Trong khi đó, thời gian tới Halong Canfoco chưa có kế hoạch vay dài hạn thêm mà chỉ sử dụng nguồn vốn từ phát hành thêm CP để tài trợ cho dự án xây dựng Nhà máy chế biến thủy hải sản tại Nha Trang. Do đó, tình hình tài chính của Halong Canfoco sẽ ít bị ảnh hưởng bởi những biến động về lãi suất.

+ Về rủi ro tỷ giá: Do đặc thù của Halong Canfoco là nguyên liệu sản xuất nhập khẩu chiếm tỷ lệ thấp, mặt khác, 30% doanh thu của Halong Canfoco là tự xuất khẩu và ngoại tệ giao dịch là đồng USD cho nên nếu tỷ giá giữa USD/VND có xu hướng tăng giá như dự báo của các nhà kinh tế thì Halong Canfoco sẽ có lợi. Ngược lại, Halong Canfoco sẽ chịu tổn thất.

Ngoài ra, với 2 khoản vay từ Ngân hàng Ngoại thương Hải Phòng và khoản vay ODA của Chính phủ Italia, sự biến động của tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của Halong Canfoco. Nhưng theo các chuyên gia, Halong Canfoco có thể hạn chế rủi ro này bằng nghiệp vu giao dịch kỳ hạn. Với doanh thu ổn định khoảng 30% từ xuất khẩu, Halong Canfoco có thể chủ động được nguồn thu ngoại tệ để thực hiện nghiệp vụ giao dịch kỳ hạn.

3. Rủi ro về kinh tế:

Sự sụt giảm của nền kinh tế thế giới của các nước Đông Nam A' trong thời gian qua đã và sẽ tác động đến tốc độ phát triển kinh tế Việt Nam. Thị trường xuất khẩu bị thu hẹp, nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm... sẽ góp phần làm gia tăng những rủi ro trong hoạt động kinh doanh và tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp nói chung, của Halong Canfoco nói riêng và từ đó cũng sẻ ảnh hưởng đến giá CP Can.

Hãy luôn là người đầu tiên nhận biết về thế giới quanh mình.
Thế giới 24x7 sẽ là người đồng hành của bạn!
Phát hành vào thứ năm hàng tuần. Đăng ký tại:
http://media.vdc.com.vn/ezines

SỰ RA ĐỜI CỦA ĐỒNG EURO

Đồng euro, đồng tiền chung của các nước thuộc liên minh châu Âu sẽ chính thức được người dân ở tất cả các nước thuộc liên minh sử dụng vào 1/1/2002 sắp tới. Vậy ảnh hưởng của nó ra sao, vị trí của đồng euro hiện nay như thế nào? Bài viết sau sẽ bàn về các vấn đề đó.

Liệu có chắc chắn là đồng euro sẽ chính thức ra đời?

Đúng là thế. Hiện nay đã có hơn 14 tỷ euro tiền giấy được in; 50 tỷ euro tiền xu được đúc. Chính phủ các nước và các doanh nghiệp thuộc liên minh châu Âu (EU) đã rất tốn kém để chuẩn bị cho sự kiện đó. Không thể có một sự rút lui đối với khu vực EU, nơi có hơn 300 triệu người sinh sống.



Vào ngày 1/1/2002 sắp tới, người ta sẽ có thể rút tiền euro từ các máy rút tiền tự động ở 12 nước (A'o, Bỉ, Phần Lan, Pháp, Đức, Hi Lạp, Ailen, Italia, Lúc-xăm-bua, Hà Lan, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha). Theo kế hoạch, đến ngày 15/1, phần lớn các giao dịch tiền tệ ở các nước này sẽ được thực hiện bằng đồng euro và đến đầu tháng 3, thì mọi giao dịch ở đó sẽ bằng đồng euro.

Tất nhiên, điều đó không có nghĩa là kế hoạch sẽ được vận hành một cách trơn tru. Trong những tuần đầu tiên khi đồng euro và các đồng tiền riêng của các quốc gia cùng được lưu hành, hẳn sẽ có một số đảo lộn ở các ngân hàng và những cảnh có thể là không được trật tự lắm ở các cửa hàng bách hoá, đó là chưa kể đến việc có kẻ sẽ lợi dụng thời cơ để dùng những đồng euro giả khi người thu ngân không để ý. Thậm chí, chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu vẫn nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại rằng, những sự thay đổi do đồng euro ra đời sẽ làm giảm khoảng từ 0,3% đến 0,8% GDP của khu vực đồng euro, một tỷ lệ đủ để khiến nền kinh tế của khu vực này từ giảm tốc độ tăng trưởng trở thành suy thoái.

Y' tưởng về một đồng tiền chung châu Âu đã được biết đến từ nhiều thập kỷ qua. Năm 1969, khi cơ chế tỷ giá hối đoái dựa trên đồng đôla Mỹ, một cơ chế đã được đưa ra sau chiến tranh thế giới, bộc lộ nhiều điểm yếu thì đồng tiền chung cho toàn châu Âu đã trở thành một dự án chính thức của Cộng đồng châu Âu. Nhưng phải đến tận năm 1991, tại cuộc họp thượng đỉnh ở Maastricht, Hà Lan, kế hoạch cho việc ra đời một đồng euro mới được phác thảo chính thức. Và lại phải 6 năm sau (1997), nhiều người mới vỡ lẽ rằng, những tiêu chí quá cứng nhắc về một liên minh tiền tệ có thể làm hỏng kế hoạch ra đời của đồng euro.

Tuy nhiên, kế hoạch đó đã không đổ vỡ. Từ năm 1999, đồng euro đã ra đời. Đầu năm đó, người tưa đã quyết định là 11 đồng tiền (có thêm đồng Drachma của Hi Lạp năm 2001) đã được cố định tỷ giá chuyển đổi với nhau và với đồng euro mới. Tất cả các giao dịch trên thị trường tài chính đã được đổi sang dùng đồng euro. Đây thực sự là một sự thay đổi lớn đối với các thị trường tiền tệ kể từ sau sự sụp đổ của hệ thống tỷ giá hối đoái cố định Bretton Woods đầu những năm 1970 và nó đã ra đời như thế mặc dù còn nhiều thứ chưa hoàn chỉnh. Vào tháng 1 tới, người tiêu dùng sẽ chính thức tham gia sử dụng đồng euro.

Cho đến thời điểm hiện nay thì đồng euro đã có những thành công gì?

KINH TẾ THẾ GIỚI

Để có thể đáp ứng được các tiêu chí về chính sách tài chính và kinh tế cứng rắn đặt ra năm 1997, các chính phủ Italia, Tây Ban Nha, Pháp và một số nước khác đã buộc phải cắt giảm việc chi tiêu quá lớn so với số mà ngân sách thu vào. Qua đó, họ đã hạ thấp được lạm pháp và lãi suất tín dụng. Với cách thức này, có thể là các nước thuộc EU đã thực hiện cái mà nhà kinh tế Martin Feldstein của trường Havard gọi là "hành động anh hùng của những tính toán giả dối". Tuy nhiên, cũng có thể là họ (các nước EU) đã tạo ra được một nền tảng cho sự tăng trưởng kinh tế và ổn định kinh tế trong tương lai.

Tất cả những điều này đạt được trước khi đồng euro hiện hữu trên thị trường tài chính. Kể từ đó đến nay, châu Âu đã được chứng kiến sự hình thuành của một thị trường trái phiếu bằng đồng euro là chủ yếu, một thị trường không có biên giới và có quy mô không thua kém gì thị trường trái phiếu của Mỹ. Các thị trường cổ phiếu thì vẫn còn đang phải vật lộn để có thể vơnư ra ngoài bên ngoài và có được sự tăng trưởng mạnh mẽ nhưng chiều hướng thì rất khả quan. Kết quả là, các công ty và chính phủ ở châu Âu, những người trước đây vẫn bị lệ thuộc vào các ngân hàng và các nhà đầu tư trong nước thì nay đã có thể hướng ra các thị trường tài chính toàn cầu. Điều này có nghĩa là, họ có thể huy động vốn với chi phí thấp hơn miễn là họ chơi theo đúng luật của các nhà đầu tư quốc tế. Hơn thế nữa, điều này sẽ lại thúc đẩy những cải cách kinh tế và cải cách công ty, điều mà lâu nay vốn rất trì trệ ở châu Âu.

Thị trường trái phiếu châu Âu mới đã cho phép thực hiện những vụ sáp nhập mà trước năm 1999 người ta không thể thực hiện được, như vụ công ty dịch vụ điện thoại di động Mannesmann của Đức mua lại công ty Orange của Anh, và sau đó là vụ Vodafone mua lại Mannesmann. Mặc dù vậy, cùng với sự bùng nổ đầu tư trong lĩnh vực công nghệ và viễn thông năm 1999 và đầu năm 2000, việc cho vay và cấp vốn dễ dàng hơn đã khiến cho một loạt các công ty viễn thông chi tiêu vào các giấy phép điện thoại di động thế hệ thứ ba phải chịu những món nợ khổng lồ.

Tất nhiên, đó là cách thức mà các thị trường vận hành. Nhưng dường như có một sai lầm trong vấn đề thời điểm. Phần lớn các quốc gia châu Âu với dân số đang già đi và đang thu hẹp đi đang phải gánh chịu những hậu quả của các kế hoạch về lương hưu mà người ta gọi là "chi gì chả nấy" (pay-as-you-go). Kết quả là, các kế hoạch đó đã khiến người dân ném các khoản tiết kiệm hưu trí của mình vào các thị trường cổ phiếu và trái phiếu. Nhưng hoá ra là các thị trường đó không phải là nơi tốt nhất để họ đầu tư tiền vào trong thời gian vài năm qua.

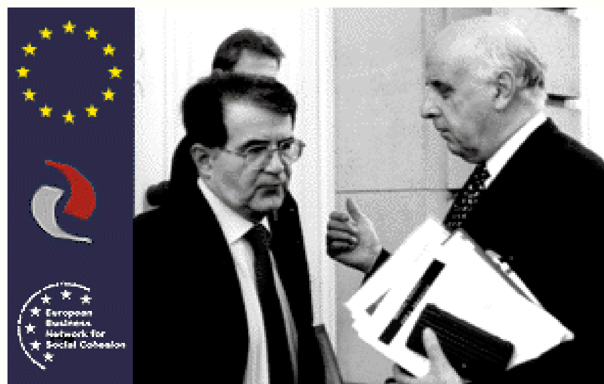
Liệu có một thứ gì giống như đồng euro đã xuất hiện trước đó?

Mặc dù, châu Âu đã có những đồng tiền chung trước đó, nhưng phần lớn chúng ra đời với sự ép buộc. Trên thế giới cũng có những liên minh tiền tệ ít mang tính cưỡng ép hơn như đồng franc của các nước CFA (châu Phi) hay đồng đôla của khu vực Đông Caribê, nhưng đó là những đồng tiền liên quan đến các quốc gia nhỏ hơn và nghèo hơn và thường phải chịu "khuất phục" trước những chính sách tiền tệ của các nước lớn hơn (ví dụ như đồng franc CFA bị gắn với đồng franc của Pháp, đồng đôla của Đông Caribê bị gắn với đồng đôla Mỹ).

Ở" một mức độ nào đó, việc châu Âu tiến tới một đồng tiền chung cũng có những ảnh hưởng tương tự: 11 ưquốc gia sử dụng đồng tiền này (liệt kê ở trên) đã phải điều chỉnh các chính sách tiền tệ và tài chính cho phù hợp với nền kinh tế đang có ảnh hưởng lớn nhất ở châu Âu: nền kinh tế Đức. Không phải ngẫu nhiên mà ngân hàng trung ương châu Âu (ECB) cũng được xây dựng theo mô hình

của ngân hàn trung ương Đức (Bundesbank) và đặt chính tại Frankfurt (Đức).

Dẫu sao thì ECB vẫn là một tổ chức của châu Âu theo đúng nghĩa của nó. Chủ tịch của ECB và các thành viên trong ban điều hành được lựa chọn từ mỗi cá nhân thuộc các quốc gia thành viên. Họ có nhiệm kỳ 8 năm và chỉ có thể bị miễn nhiệm nếu có "những hành vi sai phạm nghiêm trọng hoặc không đủ năng lực". Đây thực sự là một cái gì đó rất mới: một ngân hàng trung ương hoàn toàn độc lập với các quyền lực chính trị - tự do đưa ra các chính sách mà nó cho là phù hợp.



Một số người đã đặt câu hỏi là liệu đó có phải là điều khôn ngoan. Châu Âu hiện nay đã có một chính sách tiền tệ thống nhất nhưng vẫn bị chia năm sẻ bảy về mặt ngôn ngữ, tập quán và chế độ chính trị của mỗi quốc gia. Nếu một khu vực bị nạn thất nghiệp đe doạ trong khi những nơi khác lại đang tăng trưởng mạnh mẽ thì ECB sẽ khó có thể giảm lãi suất để trợ giúp. Không giống như ở Mỹ, khi một người ở bang Michigan thất nghiệp có thể sang bang Georgia, người thất nghiệp ở châu Âu thường không sẵn sàng hoặc không thể (do rào cản về ngôn ngữ) vượt qua biên giới quốc gia để tìm việc. Theo nhiều nhà quan sát, những áp lực do đó sẽ dẫn đến sự không thống nhất của đồng euro hoặc thậm chí gây ra xung đột. Điều này dường như chưa xảy ra nhưng vẫn đang tồn tại đâu đó những việc không thể giải quyết trong dự án về một đồng tiền duy nhất của châu Âu.

Tại sao đồng euro chưa phải là một đồng tiền mạnh?

Khi đồng euro lần đầu tiên ra đời vào năm 1997, tỷ giá giao dịch trên thị trường tiền tệ là 1 euro=1,17 USD. Sau đó, tỷ giá này hạ thấp xuống còn 90 cent. Nhưng vào năm ngoái đồng tiền này thậm chí còn xuống tới mức chỉ còn 83 cent và điều này đang làm nhiều chuyên gia hàng đầu ở khu vực này phải vò đầu bứt tóc. Đồng euro trở nên yếu như vậy là do vốn đầu tư đang chảy từ châu Âu sang Mỹ ngày càng nhiều chứ không chảy ngược lại. Tại sao vậy? Có rất nhiều lời giải thích cho vấn đề này. Một trong những lý do là nền kinh tế Mỹ đã phát triển nhanh hơn của châu Âu trong vòng một thập kỷ qua. Cùng với đó, sự bùng nổ trong lĩnh vực cổ phiếu công nghệ cao cuối những năm 90 đầu năm 2000 là một hiện tượng ở Mỹ và điều đó có nghĩa là các nhà đầu tư ở châu Âu buộc phải chuyển tiền của mình qua bờ Đại Tây Dương, đầu tư vào Mỹ. Dù sao thì sự bùng nổ đó cũng đã kết thúc hơn 1 năm trước đây và tình hình nền kinh tế Mỹ hiện nay thậm chí còn đang tồi tệ hơn ở châu Âu.

Một lời giải thích khác có thể là những vấn đề liên quan đến việc chuyển sang dùng đồng euro và ảnh hưởng của nó đến các tổ chức đầu tư chẳng hạn như việc các công ty bảo hiểm thưc hiện đầu tư cả trong nước và nước ngoài đã khiến đồng đôla tăng giá tạm thời. Lý do đơn giản nhất là đồng euro mới đã không xây dựng uy tín như đồng đôla Mỹ hay đồng bảng Anh. Lỗi được đổ cho Chủ tịch ECB, ông Duisenberg và những người đồng nghiệp của ông bởi họ đã phát ngôn những điều sai lầm trong một thời điểm cũng không thích hợp. Mặc dù điều này có thể không công bằng. ECB đã cố gắng (mặt dù chưa thành công) tạo ra tính mở hơn trong việc ra các quyết định của mình so với Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed). Hiện nay,

KINH TẾ THẾ GIỚI

Duisenberg vẫn đang tự mình công bố các quyết định về lãi suất trong khi Fed đưa ra các quyết định bằng văn bản. Thêm vào đó, còn rất nhiều điều mà ECB phải làm để xây dựng uy tín của đồng euro: đây là một đồng tiền chưa được thử nghiệm, được hậu thuẫn của một ngân hàng trung ương chưa được thử nghiệm, sử dụng ở một khu vực mà còn lâu mới đi đến sự hợp nhất hoàn toàn.

Tại sao Anh (và cả Đan Mạch và Thuy Sỹ) lại không muốn tham gia sử dụng đồng euro?

Một trong những rào cản đối với việc thống nhất châu Âu là dấu hỏi đối với nước Anh. Đây là quốc gia có nền kinh tế lớn thứ hai hoặc thứ ba châu Âu (sau Đức và có thể là hơn Pháp hoặc sau Pháp một chút tuỳ vào việc xác định tỷ giá giữa đồng euro và đồng bảng Anh như thế nào). Thế nhưng, đồng bảng Anh lại chưa phải là một phần của đồng euro. Thủ tướng Anh Tony Blair thì hứa rằng sẽ tổ chức lấy ý kiến về việc tham gia đồng euro vào năm 2002 hoặc 2003 nếu 5 vấn đề sau được giải quyết. Một vấn đề chẳng hạn như: "Liệu gia nhập đồng tiền chung châu Âu có gây ảnh hưởng đến các dịch vụ tài chính của nước Anh?" Đan Mạch cũng đã tiến hành thăm dò dư luận về việc gia nhập đồng euro năm ngoái nhưng kết quả là 53% phiếu chống. Những cuộc thăm dò ý kiến được tổ chức gần đây ở Anh nhìn chung đều thu được số phiếu chống là khoảng 60%.



Thậm chí ngay cả khi ông Blair có thuyết phục được người dân của mình tham gia đồng euro thì sự thống nhất về mặt chính trị cũng sẽ gặp phải những phản đối. Nhiều người Anh miễn cưỡng từ bỏ kỷ nguyên tự do chính trị của họ để hợp nhất với các quốc gia khác mà trong nhiều trường hợp có tồn tại những thể chế độc tài chỉ vài thập kỷ trước. Một số thì muốn thắt chặt mối quan hệ với người Mỹ hơn là với châu Âu. Rõ ràng là vẫn còn những nhân tố trong xã hội Anh coi Liên minh châu Âu chỉ như dạng một dự án thử nghiệm mà mục tiêu cuối cùng của nó là buộc họ phải lái xe bên phải đường (người Anh đi xe bên trái đường).

Đối với Thuy Điển và Đan Mạch, họ có chung một mối hoài nghi của cả khu vực Scandinava với sự hợp nhất của châu Âu (Nauy thuộc khu vực Scadinava cũng chưa tham gia EU). Tuy nhiên, nhiều người cho rằng, nếu đồng euro ra đời suôn sẻ, các nước này sẽ gia nhập.

Tại sao người Đức lại không sốt sắng với đồng euro?

Nếu phải đưa ra lấy ý kiến về việc tham gia đồng euro, người Đức hẳn sẽ đứng ngoài cuộc. Năm 1998, khi quốc hội Đức thông qua việc gia nhập đồng euro, phần lớn các cuộc thăm dò ý kiến đã cho thấy đến 2/3 công chúng phản đối.

Lý do không phải là vì họ nghi ngờ sự hợp nhất của châu Âu như người Anh hay người Scandinava. Đơn giản là vì họ yêu đồng tiền của mình và không muốn từ bỏ chúng. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa dân tộc truyền thống không còn là một sự lựa chọn đối với người Tây Đức. Thay vào dương cao ngọn cờ và trang sử huy hoàng của mình, họ chọn một biểu tượng bớt hung tợn hơn: đồng mark Đức. Đồng tiền này thực sự là một cứu cánh cho sự hồi sinh của nền kinh tế Đức. Đó là đồng tiền mạnh nhất ở châu Âu thời bấy giờ. Cho đến tận thời của Alan Greenspan (chủ tịch Fed) vào cuối những năm 90, ngân hàng trung ương Đức vẫn được coi là ngân hàng trung ương uy tín nhất.

Vì thế, người Đức phần lớn là ủng hộ

châu Âu nhưng vẫn luôn nghi ngờ về một đồng euro. Và họ lại càng có lý do để nghi ngờ khi đồng tiền này giảm tới 23% giá trị so với đồng đôla Mỹ kể từ khi nó ra đời. Nhưng họ sẽ không làm gì cả để trợ giúp. Thay vào đó, họ dường như chắc chắn là thực hiện sự chuyển đổi sang đồng euro vào năm sau một cách suôn sẻ. Đó chính là tính cách của người Đức.

Nếu đồng euro vẫn tiếp tục mất giá so với đồng đôla, người Đức sẽ phải xem xét mọi thứ nghiêm túc hơn. Ngược lại, nếu ECB có thể thành công giống như ngân hàng trung ương Đức trong việc kiềm chế lạm phát và biến đồng euro thành một đồng tiền mạnh, người Đức sẽ hoan nghênh đồng euro. Những nước châu Âu khác cũng vậy. Và có thể, chỉ là có thể, đồng euro sẽ đem lại cho liên minh lỏng lẻo EU một biểu tượng của sự hợp nhất để phát triển.

Liệu Frankfurt và Paris có thay thế London trở thành trung tâm tài chính của châu Âu?

Đó là 1 trong những dự đoán lớn được đưa ra trước năm 1999 rằng, mặc dù phải thừa nhận đó là những dự đoán chủ yếu là của người Đức và người Pháp. Với việc nước Anh hiện đang đứng ngoài EU, nếu dự đoán trên là đúng thì vị thế của London đã lung lay.

Nhưng không phải vậy. Frankfurt và Paris là hai trung tâm giao dịch chứng khoán năng động và sáng tạo hơn sở giao dịch ở London. Nhưng Sở giao dịch chứng khoán London lại đóng vai trò rất khiêm tốn trong việc đưa London thành một trung tâm vốn tài chính lớn. Sự hình thành của London với vai trò như vậy đã bắt đầu từ những năm 60 với việc London trở thành trung tâm cho vay và phát hành trái phiếu chủ yếu bằng đồng đôla Mỹ. Do vậy, giao dịch bằng đồng euro ngoài khu vực đồng euro sẽ không phải là thế mạnh.

Cũng như vậy, phần lớn các ngân hàng đầu tư thế giới đặt ở Mỹ từ lâu đã chọn London như một cơ sở của họ ở châu Âu và sẽ không di chuyển nếu họ không bị buộc phải làm như vậy. Trên thực tế, luồng vốn đã đi theo một hướng khác: khi các thị trường tài chính ở châu Âu đã trở nên châu Âu hơn và bớt yếu tố dân tộc đi, các ngân hàng đầu tư thì chuyển chuyên gia phân tích và chuyên gia ngân hàng của mình từ những địa điểm từ quanh châu Âu về London. Ngân hàng trung ương Đức có thể là được đặt tại Frankfurt nhưng tất cả các hoạt của các thị trường vốn quan trọng đều ở London.

London vẫn có sức hấp dẫn vì một số lý do. Thuế thu nhập ở đây thấp. Người ta dễ dàng có thể tìm được những người trợ giúp công nghệ tốt. ở đây người ta nói tiếng Anh, ngôn ngữ tài chính và kinh doanh ở châu Âu. Di chuyển sang London hay ít nhất là kinh doanh ở London không phải là một vấn đề đối với những người châu Âu tham vọng. Nhưng sang Frankfurt hay Paris thì đó thường lại là một vấn đề.

Vậy ngày 1/3/2002 mọi người đều dùng đồng euro. Điều gì sẽ xảy ra?

Nhiều người ủng hộ đồng euro quả quyết rằng, theo thời gian, hiện thực của một đồng tiền chung và những áp lực của hình thành một thị trường tài chính duy nhất sẽ loại bỏ những khác biệt giữa các quốc gia châu Âu. Việc nền kinh tế biến động lên xuống đang trở nên thống nhất ở tất cả các nền kinh tế của châu Âu. Nhưng liệu điều đó có đủ?

Tổ chức được bầu duy nhất của toàn châu Âu là Nghị viện châu Âu còn rất non trẻ. Sau đó phải kể đến Uỷ ban châu Âu, cơ quan điều hành của Nghị viện châu Âu gồm 20 thành viên được chọn ra từ 15 chính phủ thuộc EU với sự thông qua của Nghị viện. Các quyết định quan trọng thì do Hội đồng

những người đứng đầu các quốc gia châu Âu đưa ra, nưhưng đó phải là các quyết định thực sự lớn (chẳng hạn như những điểm mấu chốt liên quan đến liên minh tiền tệ) và thường là có sự khởi xướng của Đức và Pháp, thêm vào đó là một số gợi ý của Thủ tướng Anh và Italia. Tất nhiên là trừ các quyết định về chính sách tiền tệ, do ECB đưa ra (có 12 quốc gia thành viên của EU tham gia ECB). Quả là mọi thứ rất phức tạp phải không?

Điều hành một nền kinh tế lớn thứ hai thế giới với một cách thức như vậy quả là rất phức tạp. Một số nhà chính trị cấp cao của Đức và Pháp đã kêu gọi việc bầu một chủ tịch châu Âu và một nghị viện châu Âu có quyền lực thực sự. Tuy nhiên, hiện nay, sự thống nhất về mặt chính trị vẫn chưa hề được bàn tới. Thay vào đó, vấn đề luôn được đặt lên hàng đầu là làm thế nào để đưa những quốc gia Đông Âu trước đây như Balan hay Hungary tham gia liên minh. Vấn đề "định nghĩa châu Âu" (chứ chưa đến được mức là hợp nhất châu Âu) sẽ còn phải mất một khoảng thời gian.



Sau khi người tiêu dùng bắt đầu dùng đồng euro, liệu giá cả một loại hàng hoá có giống nhau giữa Tây Ban Nha và Phần Lan?

Tháng 10, giá một gallon xăng không pha chì ở Los Angeles trung bình là 1,5 USD, ở San Francisco là 1,91 USD. Đó là tính với cùng một đồng tiền, trên cùng một quốc gia, ở cùng một bang. Vậy thì rõ ràng là giá cả sẽ không thể thống nhất trên toàn châu Âu ngay cả khi đồng euro được sử dụng. Giá cả sức lao động, bất động sản, chi phí thuế và các thứ khác sẽ vẫn khác nhau giữa các quốc gia khác nhau, cũng như sự khác nhau giữa các bang, hay thậm chí giữa các thành phố ở Mỹ.

Tuy nhiên, sự tiến tới một đồng tiền duy nhất sẽ có ảnh hưởng tới giá cả các hàng hoá đắt tiền như xe hơi và các dịch vụ tài chính như bảo hiểm, những thứ có thể dễ dàng bán qua điện thoại hay qua Internet. Đó là ý kiến của ông Michael Paul, một tư vấn định giá của công ty Simon-Kucher & Partners của Đức. Đơn giản là sẽ chỉ khó khăn hơn trong việc che dấu sự khác biệt về giá cả. Đây là một tin tức tốt lành đối với người tiêu dùng ở châu Âu nhưng lại là một tin xấu đối với các mức lợi nhuận của các công ty trong một số ngành.

Tuy nhiên, những thay đổi trong việc định giá do tác động của đồng euro sẽ chỉ trong thời gian rất ngắn. Ông Paul đưa ra ví dụ: một thanh kẹo bán với giá 99 pfennig Đức. Như vậy tính theo đồng euro giá sẽ là khoảng 51 euro cent, một mức định giá có vẻ không được marketing lắm. Nếu để ở giá 49 euro cent, bạn mua được với giá hời. Nhưg nếu nâng lên 59 euro cent bạn sẽ bị buộc tội là nâng giá. Lo lắng về những ảnh hưởng lạm phát có thể do sự thay đổi sắp tới, ông Duisenberg đã yêu cầu người tiêu dùng ở châu Âu có lời kêu ca ngay khi thấy điều đó.

Còn có những ảnh hưởng khác trong việc định giá bởi một thực tế rằng, mỗi đồng tiền quốc gia tham gia vào đồng euro sẽ có giá trị thấp hơn đồng euro — ví dụ như 1,96 mark Đức mới đổi được một euro, 6,56 franc Pháp được một euro... Theo ông Paul, điều đó có nghĩa là, khi chưa quen người ta sẽ cảm thấy giá cả dường như bị thu hẹp lại gần nhau. Sự khác biệt giữa 1,02 và 1,53 euro dường như nhỏ hơn sự khác biệt giữa 2 và 3 mark Đức. Và vì việc đặt ra cho những người khác nhau những mức giá cả khác nhau đối với về cơ bản là một loại hàng hoá là vẫn luôn là một cách thức làm ăn của các công ty hiện

nay, sự khác biệt nói trên có thể là một vấn đề.

Nói tóm lại, sẽ có một năm đầy những bất chắc đối với những công ty sản xuất hàng tiêu dùng ở châu Âu. Những công ty có những quyết định sai trong việc định giá một thanh kẹo cũng có nguy cơ đánh mất thị phần của mình.

Liệu đồng euro có lợi cho các nước khác ngoài EU?



Nếu đồng tiền chung này khiến châu Âu mạnh hơn, kinh tế châu Âu sôi động hơn thì rõ ràng đó là một điều tốt cho các nước khác ngoài EU. Người ta đã nói nhiều về việc một thị trường chung và liên minh tiền tệ sẽ đem lại cho các công ty ở châu Âu một cơ sở vững chắc hơn để cạnh tranh với các đối thủ ở Mỹ. Khu vực đồng euro cũng nưhư nền kinh tế tiêu dùng từ bản chủ nghĩa của Mỹ không phải là một nền kinh tế hùng mạnh lên từ xuất khẩu như Nhật Bản những năm 90. Nếu châu Âu có sức cạnh tranh lớn hơn, người tiêu dùng ở đây sẽ có khả năng mua nhiều hàng hoá hơn và thế giới sẽ được lợi vì điều đó.

Hiện đang tồn tại những lo ngại rằng, chủ yếu là từ người Mỹ, đồng euro sẽ thay thế đồng đôla và trở thành phương tiền cất trữ tiền an toàn của các nhà đầu tư và các ngân hàng trung ương khắp thế giới. Hiện nay điều đó chưa xảy ra nhưng khi đồng euro lớn mạnh hơn, nó sẽ thay thế vai trò của đồng đôla Mỹ và trở thành đồng tiền của toàn thế giới. Trong trường hợp đó, các nhà hoạch định chính sách tài chính và tiền tệ của Mỹ sẽ có ít sự tự do hơn trong hành động bởi các nhà đầu tư trên thế giới đã có những nơi khác để cất giữ tiền của mình nếu họ không thích nước Mỹ. Tuy nhiên, người Mỹ vẫn luôn lập luận rằng, những quy định khắt khe của các thị trường tài chính thế giới là tốt cho châu Âu và phần còn lại của thế giới. Vậy thì tại sao điều đó lại không thể tốt cho nước Mỹ?

Nếu đồng euro sẽ đem lại một châu Âu hợp nhất hơn về mặt chính trị, đó cũng có thể là một điều tốt lành nữa. Bởi vì điều đó có nghĩa là Mỹ sẽ không còn là siêu cường kinh tế duy nhất. Căng thẳng và đối đầu có thể xảy ra nhưng các mối quan hệ giữa Mỹ và châu Âu sẽ được đơn giản hoá và Mỹ sẽ có một đồng minh mạnh mẽ, chia sẻ với họ niềm tin và lợi ích. Ngược lại, nếu đồng euro thất bại trong việc gắn kết châu Âu và căng thẳng hay thậm chí chiến tranh xảy ra giữa các nước này, đó sẽ là một điều tồi tệ.

Tại thời điểm hiện nay, đồng euro có thể đang mất giá. Đó là vì Ngân hàng Trung ương châu Âu và 12 quốc gia tham gia đồng tiền chung đã không thể làm gì để phản ứng lại với sự đi xuống của nền kinh tế toàn cầu, thêm vào đó lại là các tác động của sự kiện hôm 11/9 vừa qua. ECB vẫn đang cố gắng khẳng định mình và sợ phải có bất kỳ hành động có thể bị coi là một sự nới lỏng lạm phát. Điều đó có nghĩa là ECB không thể cắt giảm lãi suất xuống rất thấp. Các chính phủ ở châu Âu cũng không thể đưa ra các biện pháp kích thích tài chính bởi họ phải tuân thủ các quy định hạn chế sự thâm hụt ngân sách nếu muốn đồng euro ra đời.

Đồng euro là một đồng tiền và châu Âu là một thế lực kinh tế, người ta đã nói nhiều về điều đó. Nhưng đó là tiềm năng, là tương lai chứ hiện nay châu Âu vẫn chưa đạt được vị thế đó.

THAY ĐỔI GIÁ DẦU: TIẾN THOÁI LƯỠNG NAN.



Giá dầu trên thị trường thế giới dường như sắp sửa tụt dốc. Nếu điều này xảy ra, nó sẽ giúp giảm nhẹ gánh nặng đối với nền kinh tế toàn cầu đang suy yếu, song lại đe dọa nghiêm trọng tình hình tài chính của các nước thành viên OPEC (Tổ chức các nước xuất khẩu dầu), trong đó đáng chú ý có Arập Xê-út. Nếu tình huống đó xảy ra, nó có thể làm phức tạp thêm cuộc chiến của Mỹ tại Afghanistan.

Điều hành một tổ chức độc quyền không phải là một công việc dễ dàng song hiện nay mọi việc sẽ dường như đặc biệt khó khăn với OPEC trong những tuần tới đây. Tuần trước, giá dầu phẩm cấp trung bình tại phía tây Texas đã giảm xuống dưới 20USD/thùng. Mức giá này thấp hơn nhiều so với mục tiêu mà các quốc gia thuộc OPEC đã đặt ra trong năm ngoái và nửa đầu năm nay. Vì vậy, nhiều khả năng các thành viên OPEC sẽ cố gắng nâng giá dầu bằng việc cắt giảm sản lượng khi họ gặp nhau vào ngày 14/11 tới tại Viên (A'o). Tuy nhiên, nếu khả năng này xảy ra, OPEC sẽ không nhận được sự ủng hộ của các nước nhập khẩu dầu mỏ, đặc biệt là Mỹ, vào thời điểm nền kinh tế thế giới đang trượt dần tới khủng hoảng. Hơn nữa, OPEC không đủ sức mạnh để tự mình vực được giá dầu lên và trong thời điểm nóng bỏng hiện tại và do đó tổ chức này bất đắc dĩ phải tìm kiếm sự hợp tác của các nước không thuộc OPEC.

Trong quá khứ, vấn đề lớn nhất của OPEC là duy trì sự đoàn kết trong nội bộ: nói chung các thành viên tổ chức này thường không có sự thống nhất về mức giá "hợp lý" cho dầu thô và thường xuyên xảy ra tình trạng gian lận trong hạn ngạch khai thác mà họ được phân bổ. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian này, các thành viên OPEC tỏ ra có kỷ luật lạ thường. Họ đều nhất trí sản lượng khai thác cần được cắt giảm ít nhất 1 triệu thùng mỗi ngày và thậm chí có thể lên tới 1,5 triệu thùng mỗi ngày. Hơn nữa, các thành viên cũng sẽ cam kết giảm gian lận hạn ngạch khai thác của họ - một thói quen phổ biến từng làm suy yếu những cố gắng để nâng giá dầu.

Thông thường, giá dầu trên thị trường thế giới sẽ tăng trước những dấu hiệu tích cực như vậy. Nhưng trong thời gian này, bất chấp những dấu hiệu lạc quan, giá dầu trong phiên giao dịch hôm 8/11 vẫn không nhích lên. Điều này cho thấy có những áp lực lớn hơn đối với các nước thành viên OPEC: nỗi ám ảnh về khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tuần trước, Cơ quan Thông tin Năng lượng của Mỹ (EIA) cho thấy, nền kinh tế thế giới suy yếu đã ảnh hưởng tới nhu cầu về dầu mỏ. EIA dự đoán nhu cầu dầu trong quý IV năm nay tại Mỹ sẽ thấp hơn cùng kỳ năm ngoái 300.000 thùng mỗi ngày và sự giảm sút nhu cầu sẽ tiếp tục kéo dài sang năm tới. EIA đặc biệt nhấn mạnh đến viễn cảnh u ám của ngành hàng không: nhu cầu của toàn thế giới về xăng máy bay sẽ giảm 10% trong quý IV, trái ngược hẳn với cùng kỳ năm trước. Những số liệu về dự trữ dầu mỏ mới được công bố trong tuần trước cho thấy rằng, lượng dự trữ xăng dầu gia tăng trong những tuần gần đây cũng làm tăng thêm sức ép với giá dầu.

KINH TẾ THẾ GIỚI

Như vậy, phải chăng giá dầu giảm sẽ là tin tức tốt lành? Đối với người tiêu dùng, ít nhất là trong ngắn hạn, lập luận này không có gì phải bàn cãi. Giá dầu thấp sẽ được chào đón nhiệt liệt ở hầu hết các nước phụ thuộc vào dầu nhập khẩu để duy trì các hoạt động kinh tế của họ. Nền kinh tế phụ thuộc vào dầu lửa nhiều nhất là Mỹ, thị trường năng lượng lớn nhất thế giới: tỷ lệ tiêu thụ xăng dầu trung bình của 1 người dân tại Mỹ cao hơn bất kỳ một quốc gia nào trên trái đất. Châu Âu và Nhật bản sẽ căng thẳng hơn bởi tỷ lệ dầu nhập khẩu của họ lớn hơn so với Mỹ (Mỹ có lượng sản xuất trong nước khá lớn). Tuy nhiên, tỏ ra hài lòng nhất là các nền kinh tế công nghiệp mới như Hàn Quốc và Đài Loan do tỷ trọng dầu lửa trong nhập khẩu và thu nhập quốc gia của các nền kinh tế công nghiệp nặng thường lớn hơn so với các nền kinh tế dựa vào khu vực dịch vụ và các nền kinh tế "ảo".



Tuy nhiên, sự giảm sút giá dầu kéo dài sẽ không thể được đón chào ở khắp mọi nơi. Ví dụ, các công ty dầu lửa lớn trên thế giới hoàn toàn không thể hài lòng bởi vì họ thu được rất ít lợi nhuận ở mức giá thấp. Nhưng bị thua thiệt lớn nhất tất nhiên là các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ lớn trên thế giới. Các nước sản xuất dầu có thể tụt dốc nếu hiện tượng giá dầu giảm sút kéo dài trong nhiều tháng. Và trong cuộc chiến tranh mà việc giành được trái tim và khối óc của thế giới Arập là chìa khóa để giành thắng lợi, một sự sụp đổ trong giá dầu có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới nỗ lực của Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố.

Arập Xê-út, đất nước có tình hình chính trị không mấy ổn định và luôn tỏ thái độ mập mờ đối với cuộc chiến của Mỹ, là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất nếu giá dầu giảm mạnh. Chiếm 1/4 lượng dự trữ dầu của thế giới, Arập Saudi hiện là thành viên chủ chốt trong OPEC. Nơi đây có nhiều dầu lửa và cũng thật dễ dàng để khai thác được sản lượng lớn, như một câu nói đùa của giới kinh doanh là "Bạn chỉ cần đâm một ống hút lên mặt đất và từ chỗ đó dầu sẽ phun ra". Chi phí để đưa dầu ra khỏi lòng đất tại Arập Xê-út chỉ khoảng 1 USD/thùng, rẻ nhất trên thế giới, trong khi chi phí trung bình trên thế giới để thăm dò và khai thác được 1 thùng dầu là gần 10 USD/thùng.

Vậy, nếu giá dầu giảm 8 USD/thùng sẽ khiến các nhà kinh doanh dầu lửa khác phải từ bỏ công việc của mình, nhưng về lý thuyết nó sẽ đem lại lợi thế cho Arập Xê-út. Tuy nhiên, trên thực tế, sự giảm sút như vậy trong giá dầu sẽ phá hoại chế độ cai trị chuyên quyền tại Arập Xê-út. Các nhà chuyên môn xem xét kỹ lưỡng hệ thống tài chính của Arập Xê-út đã cho rằng, để duy trì hệ thống phúc lợi xã hội đồ sộ của mình, nước này cần đến mức giá dầu "có tính chính trị" từ 15-20 USD/thùng. Các quốc gia dầu lửa vùng Vịnh khác cũng ở trong tình trạng ràng buộc tương tự. Điều này giải thích tại sao Arập Xê-út, một đất nước có nguồn tài nguyên dầu mỏ khổng lồ, chỉ 3 năm trước đây đã đứng trên bờ vực của sự vỡ nợ.

KINH TẾ THẾ GIỚI

Mặc dù OPEC rõ ràng đang ở trong một tình thế khó khăn, nhưng còn quá sớm để dự đoán giá dầu sẽ tiếp tục giảm sau khi OPEC giảm sản lượng. Lý do là bởi vì còn có yếu tố có thể làm giá dầu tăng trở lại: đó là cuộc chiến tại Afghanistan, hành động của ông Saddam Hussein và đặc biệt là các nước sản xuất dầu không thuộc OPEC. Nếu cuộc chiến tranh lan rộng ra ngoài lãnh thổ của Afghanistan, nguồn cung cấp dầu từ Trung Đông có thể bị gián đoạn. Các nhà phân tích năng lượng cũng đã có những cuộc thảo luận về việc mục tiêu của bọn khủng bố có thể là đường vận chuyển dầu từ khu vực Trung Đông. Tình hình cũng sẽ trở nên nguy hiểm hơn nếu Mỹ hướng mục tiêu tới Iraq. Thậm chí nếu Mỹ không tấn công quốc gia này, Tổng thống Iraq Hussein cũng có thể gây ra lo lắng cho các nước nhập khẩu dầu. Các nhà phân tích lo ngại, nếu Anh và Mỹ đẩy mạnh các biện pháp trừng phạt đối với Iraq, ông Hussein sẽ lập tức ngừng xuất khẩu dầu ra thị trường thế giới để biểu thị sự thách thức. Trong hoàn cảnh hiện nay, điều này có thể gây ra sự rối loạn trên thị trường dầu mỏ.

Tuy nhiên, yếu tố tác động lớn nhất vẫn là các nước sản xuất dầu không thuộc OPEC. Cách đây 3 năm, khi giá dầu xuống tới mức khoảng 10USD/thùng, Mexico và Na Uy đã quyết định sẽ hợp tác với OPEC trong việc cắt giảm sản lượng, và đưa mọi việc diễn ra theo chiều hướng tích cực. Tuy nhiên, thời gian này, các nước sản xuất dầu không thuộc OPEC (đặc biệt là Nga, một đồng minh địa chính trị mới của Mỹ) đã từ chối hợp tác. Đó là lý do tại sao các nhà lãnh đạo của OPEC đã phải bay tới tìm cách bắt tay tất cả các quốc gia không thuộc OPEC. Họ cũng bắt đầu lên tiếng báo động về nguy cơ xảy ra một cuộc "chiến tranh giá dầu" có thể phá huỷ tổ chức của họ. Các nhà nghiên cứu của EIA cho rằng, những cố gắng này sẽ đi đến con số không, bởi họ dự đoán sản lượng dầu khai thác của các nước không thuộc OPEC sẽ tăng thêm 1,1 triệu thùng mỗi ngày vào năm 2002 trong khi nhu cầu dầu lửa của toàn thế giới chỉ tăng thêm gần 300.000 thùng mỗi ngày.

Vai trò của các quốc gia xuất khẩu dầu lửa không thuộc OPEC trong kế hoạch cắt giảm sản lượng là gì? Hugo Chavez, Tổng thống Venezuela, một nước đóng vai trò quan trọng trong OPEC tổng kết rằng: Nếu các quốc gia như Nga và Mexico không hợp tác, cuộc chiến về giá dầu có thể đưa giá dầu thô xuống mức 5 USD/thùng. Đây sẽ là tin tức xấu đối với khu vực Trung Đông, ít nhất là trong khi cuộc chiến tranh đang diễn ra, tuy nhiên đây chắc chắn cũng không phải là tin tức tốt lành cho các nước phương Tây.

Bạn muốn được cung cấp hàng ngày những thông tin chọn lọc hữu ích liên quan đến các chính sách của Nhà nước đối với doanh nghiệp, những biến động trong hoạt động kinh tế cũng như các cơ hội kinh doanh: chào mua, chào bán, giới thiệu sản phẩm mới của các doanh nghiệp trong và ngoài nước ? Nhu cầu trên của các bạn sẽ được đáp ứng với dịch vụ VDC Newsletter với bản tin Thông tin kinh tế phục vụ doanh nghiệp. Địa chỉ đăng ký: http://newsletter.vdc.com.vn

KINH TẾ THẾ GIỚI

CÁC CÔNG TY CHÂU A: HÃY ĐỔI MỚI

Khi châu A' sắp phải đối diện với cuộc khủng hoảng kinh tế đang lớn dần, những lời kêu gọi phải quản lý hiệu quả hơn ngày càng mạnh mẽ. Tuy nhiên nhiều công ty lớn trong khu vực hưởng ứng xu thế đó rất chậm, do sợ sẽ mất quyền quản lý vào tay người ngoài.

Trong cuộc khủng hoảng tài chính châu A' năm 1997, Jang Ha Sung, một học giả 48 tuổi người Hàn Quốc, nổi lên như một nhà cải cách thẳng thắn nhất châu A'. Ông đứng đầu một nhóm các nhà hoạt động xã hội buộc các "chaebol" (các tập đoàn lớn của Hàn Quốc, bảo thủ và nắm quyền quản lý trong gia đình) phải thay đổi cách điều hành. Ông đã đạt được một vài thắng lợi quan trọng như buộc SK Telecom và Samsung Electronics lần đầu tiên bổ nhiệm người ngoài vào hội đồng quản trị. Nhưng sau 4 năm, dường như Jang đã trở thành người nản chí. "Tôi cảm thấy mệt mỏi và chán nản với mọi thứ" Vị giáo sư kinh doanh này của trường Đại học Hàn Quốc, người đã giúp thành lập nên nhóm bảo vệ quyền của các cổ đông nhỏ cho biết "Những thói quen quản lý cũ không thay đổi. Tôi không còn muốn quan tâm nhiều đến chủ đề này". Jang chẳng có gì để mất nếu ông lại quay về nơi ẩn dật của mình.



Nhưng việc trốn khỏi thực tế không phải là cách lựa chọn cho nhiều công ty bảo thủ của châu A'. Sự hồi phục nhanh chóng của châu A' sau cuộc khủng hoảng trước không phải là một điều hay vì nó không tạo ra những áp lực để thay đổi. Hiện nay, khi châu A' đang rơi vào một cuộc khủng hoảng kinh tế khác giữa bối cảnh thế giới đang đầy ắp những bất ổn do chiến tranh gây ra, các công ty trong mọi lĩnh vực thấy nguồn tiền của mình đang ngày càng thu hẹp. Điều này có nghĩa là họ sẽ phải kêu gọi vốn đầu tư từ bên ngoài, đặc biệt là từ phương Tây, để tiếp tục trả lương, trả lãi nợ, và đầu tư vào các kế hoạch, dự án phát triển trong tương lai. Nhưng trong thời kỳ bất ổn, ít người chịu bỏ tiền đầu tư trừ khi họ thấy đó là công ty hoạt động hiệu quả nhất, ít rủi ro nhất. Và nếu có đầu tư, họ cũng có thể đòi hỏi tỷ lệ lợi nhuận rất cao. Kết cục là : các công ty quản lý yếu kém sẽ không thể tồn tại qua Cuộc khủng hoảng Lần 2 này.

Năm nay danh sách top 1000 của ASIAWEEK là một cảnh báo. Thay đổi dễ nhận thấy nhất trong danh sách 1000 tập đoàn lớn nhất khu vực là : 35 công ty Nhật Bản nằm trong danh sách năm ngoái đã khăn gói ra đi. Một thập kỷ suy giảm kinh tế cùng với cách quản lý bảo thủ đã khiến những tên tuổi quen thuộc như Sogo Co. phá sản. Các tập đoàn bảo thủ của Nhật Bản đã bị các công ty thức thời của Trung Quốc, như PetroChina và China Mobile vượt mặt. Sự thay đổi này là một nhắc nhở rõ ràng rằng trung tâm kinh tế trong khu vực đã chuyển từ Nhật Bản sang Trung Quốc. Đây chẳng phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên khi Trung Quốc cũng là nước hăng hái đổi mới nhất châu A'.

Nhưng nhiều nhà quản lý châu A' vẫn không tin rằng mô hình quản lý tập đoàn kiểu Anh-Mỹ theo tư tưởng vì quyền lợi của

cổ đông là thích hợp với châu A' trong giai đoạn hiện nay. Văn hoá công ty khác biệt, vai trò thống lĩnh của kiểu quản lý theo gia đình và thiếu những áp lực thay đổi, tất cả đã càng làm tăng tình trạng trì trệ hiện nay. Việc xây dựng một hệ thống các nguyên tắc như phương pháp quản lý minh bạch, thông báo các thông tin kịp thời, tạo những hội đồng quản trị độc lập và tôn trọng quyền bình đẳng giữa các cổ đông nhỏ và các cổ đông chính có thể sẽ phải mất nhiều thập kỷ. Paul Coombes, một nhà quản lý tại Luân đôn chuyên về các vấn đề quản trị nói "Bạn không thể phớt lờ những thông tin cho thấy những phương thức hiệu quả nhất cho cải cách từ Phương Tây"



Tuy vậy, kiên trì với mô hình tiên tiến hiện nay cũng không phải là một lựa chọn. Kỷ nguyên tăng trưởng chóng mặt của châu A' đã kết thúc, ngay cả khi sự cạnh tranh toàn cầu trên các thị trường và tiền tệ đang nóng lên. Trong môi trường hiện nay, những sai lầm trong quản lý và lạm dụng vốn sẽ làm giá hàng hoá tăng hơn nhiều so với trước. Các nhà đầu tư nước ngoài đã bị mắc lừa hồi năm 1998 bởi sự hấp dẫn của những lời hứa hẹn hoa mỹ về đổi mới từ phía ban giám đốc nay sẽ giữ chặt hầu bao nếu chưa thấy được hiệu quả đổi mới thật sự. Các công ty không chịu đổi mới sẽ bị các nhà đầu tư bỏ rơi. Cải tiến cách quản lý tập trung kiểu châu A' sẽ không phải là chuyện một sớm một chiều, nhưng cái giá phải trả của việc trì hoãn sẽ còn cao hơn nhiều.

Nhìn toàn cảnh hoạt động kinh doanh châu A' sẽ cho thấy những ví dụ tiêu biểu cho những cách quản trị lạc hậu. Tại Hàn Quốc, Samsung Group, tập đoàn lớn nhất nước này là nơi gây ra sự thất vọng lớn nhất cho nhóm hoạt động vì quyền cổ đông của Jang. Tháng 4, công ty Samsung Electronics đã chỉ định Lee Jae Yong, một cử nhân 34 tuổi không có kinh nghiệm quản lý vào chức phó chủ tịch phụ trách chiến lược hợp tác. Jang có lẽ đã rất phản đối sự bổ nhiệm này vì thực ra Jae Yong là con trai duy nhất của Chủ tịch tập đoàn Samsung Lee Kun Hee và người sẽ thừa kế đế chế kinh doanh kiểu gia đình này. Nhưng Samsung đã bảo lãnh cho kế hoạch đầu tư kinh doanh trên mạng của Jae Yong trước khi bổ nhiệm anh ta. Mặc dù tình hình thị trường nhiều bất lợi nhưng Jae Yong đã đạt được gần 500.000 USD lợi nhuận qua những công việc kinh doanh "trong nhà".

Với Jang, điều này càng khẳng định sự suy đoán của ông rằng Samsung đã rất mâu thuẫn trong đổi mới cách quản trị. Ông đặc biệt thất vọng vì Samsung, nơi chính ông thừa nhận là "công ty Hàn Quốc có cách điều hành hiệu quả nhất". Chung Won Jo, một quan chức cao cấp của Samsung, thì khẳng định rằng cách quản trị tập trung là một trong những vấn đề quản trị quan trọng nhất. Ông khẳng định "Không có phương pháp nào là đúng hay sai ở đây. Những người như Jang, một học giả, đã đưa ra những mục tiêu thiếu tính thực tế"

Phương pháp quản lý "ưu đãi người nhà" như vậy có thể thấy ở bất cứ đâu trên thế giới, nhưng ở châu A' thì hết sức phổ biến. Tại Đài Loan, ngay cả công ty được đảm bảo chắc chắn như Acer cũng không phải là ngoại lệ. Người sáng lập công ty máy tính khổng lồ này đã nắm vị trí chỉ huy dẫn dắt cả công ty cho dù những nỗ lực của ông nhằm quảng bá nhãn hiệu trên khắp thế giới đã khiến giá

cổ phiếu của công ty giảm hơn một nửa so với 5 năm trước.

Tại Hồng Kông, một cuộc khảo sát gần đây của tờ Bưu điện Hoa Nam buổi sáng cho thấy, nhiều công ty trong danh sách đã tăng lương rất hào phóng cho các giám đốc, cho dù kết quả kinh doanh ảm đạm và giá cổ phiếu giảm. Theo nhà tư vấn quản lý Alan Thompson của Stern Stewart & Co. tại Singapore, sự trả lương hào phóng cho các nhà quản lý cấp cao là một thông lệ thường thấy - và cũng hoàn toàn hợp pháp - là cách mà nhiều công ty châu A' đảm bảo thu nhập cao cho người trong nội bộ hơn là cho các cổ đông bình thường.



Tất cả đều dễ hiểu đối với thất bại thảm hại của công ty Giấy và Bột giấy châu A' (APP). Đầu năm nay, công ty có trụ sở chính tại Singapore và đang niêm yết cổ phiếu tại New York thuộc sở hữu của gia đình Widjaja ở Indonesia, gốc Trung Quốc đã không trả được 13,4 tỷ USD nợ, gây ra một loạt các vụ kiện từ các nhà đầu tư tức giận. Không ai biết chính xác điều gì đã xảy ra, nhưng các nhà đầu tư khẳng định rằng công ty đã sử dụng nhiều kỹ xảo mờ ám để che giấu tình trạng thực tế của việc kinh doanh.

Thực ra, điểm mấu chốt trong tai hoạ này là cái tôi quá lớn của người sáng lập. Điều mà mọi người đều biết là APP có giấc mơ chinh phục thế giới. Nhờ có thị trường rộng lớn của Indonesia, nguồn nguyên liệu dồi dào và rẻ mạt từ rừng, APP đã trở thành nhà cung cấp giấy bao bì lớn nhất thế giới và giấy toilet số 1 châu A'. Nhưng chừng đó vẫn không thoả mãn tham vọng của ông chủ Eka Tjipta Widjaja, một người dân nhập cư gốc Trung Quốc, đã sáng lập nên một trong những tập đoàn lớn nhất Indonesia, Sinar Mas Group. Trong một cuộc làm ăn để biến APP thành công ty lớn nhất thế giới về giấy, Widjaja đã phát hành một lượng rất lớn trái phiếu nợ.

Đó thực sự là một hành động quá mạo hiểm, nhưng các nhà đầu tư phương Tây đã bỏ qua những đánh giá thận trọng và chộp lấy trái phiếu của APP, do bị thu hút bởi lãi suất cao và sự ủng hộ của một số tên tuổi lớn nhất Phố Wall. Sau đó, khi tình hình gặp rắc rối , công ty lại phát hành một lượng trái phiếu mới với lãi suất còn cao hơn. Nhưng ván bài mạo hiểm của APP đã xấu đi vào năm ngoái khi sự đặt cược lớn nhất vào Trung Quốc thất bại và giá giấy trên thế giới suy sụp.

Không thể thanh toán được lãi suất, công ty đã tuyên bố hoãn trả nợ vào tháng Hai. Gia đình Widjaja đã đồng ý cung cấp bảo lãnh nợ từng phần và cố bán vài chi nhánh để trả nợ. Nhưng tập đoàn này đã từ chối đòi hỏi của Jakarta yêu cầu vị chủ tịch 80 tuổi này cam kết dùng tài sản cá nhân để thanh toán cho sự bảo lãnh của chính phủ cho hoạt động của công ty.

Nhiều chuyên gia về quản trị tập trung cho rằng phần lớn các đế chế kinh doanh theo kiểu kế thừa trong gia đình ở châu A' đều cố duy trì truyền thống cũ để khuyến khích các nhà quản lý tập trung vào gìn giữ quyền kiểm soát của gia đình hơn là tối đa hoá lợi nhuận cho cổ đông.

Phil Strause, thuộc công ty tư vấn Deloitte tại Hong Kong nói " Muốn nắm được vị trí hàng đầu, hãy giữ sự kiểm soát trong gia đình, không có các cổ đông bên ngoài."

KINH TẾ THẾ GIỚI

Hai tiêu chí trên không hẳn là xung khắc nhau, nhưng nếu kết hợp thì những mối quan tâm gia đình gần như luôn chiếm ưu thế hơn việc kinh doanh. David Webb, nhà hoạt động vì quyền cổ đông ở Hồng Kông, người điều hành trang webb-site.com. nói "Sự thiếu quan tâm đến quyền cổ đông là hậu quả của cơ chế sở hữu tồi, không vì quyền lợi của số đông"

Nói cho công bằng, các đế chế kinh doanh kiểu "gia đình trị" đóng vai trò quan trọng trong việc đưa các nền kinh tế châu A' thoát khỏi đói nghèo và đưa khu vực hoà nhập vào ảnh hưởng của toàn cầu. Trong giai đoạn bắt đầu phát triển của châu A', các công ty gia đình đã rất hiệu quả trong việc huy động các nguồn vốn khan hiếm và tinh thần đoàn kết đặc biệt. Nhưng khi các công ty phát triển rộng hơn và phức tạp hơn, đòi hỏi phải có một tập hợp kỹ năng khác biệt và một quy trình ra quyết định có tính xây dựng hơn. Thậm chí những quyết định của một nhà quản lý, cũng là người chủ sở hữu thành công cần phải bị phản đối, và phải được xem xét bằng một tiêu chuẩn so sánh khách quan để tránh những sai lầm không đáng có. Tuy nhiên những yêu cầu như vậy có thể không được chấp nhận vì nó đi ngược lại những đặc quyền của các ông chủ.



Để tạo ra phong trào cải cách quản trị tập trung, các nhà cải cách phải "tìm cách đi vào bản chất những mối quan tâm vốn có của các đế chế "gia đình trị" ". Trước hết, các thay đổi nên được làm quen dần, và những nhà quản lý-chủ sở hữu nên được thực hành cách kiểm soát vừa đủ cho toàn bộ các hoạt động. Các tập đoàn châu A' cũng có thể sẽ tìm được kế hoạch quản trị lý tưởng cho chính họ. Hsieh Tsun-yan, người đứng đầu của công ty McKinsey tại Đông Nam A' nói "Bắt chước mô hình kiểu phương Tây không phải là câu trả lời đúng. Trên thực tế, châu A' có thể theo cách khác"

Ông cho rằng nếu kinh doanh kiểu gia đình tốt thì sẽ rút ra được biện pháp kinh doanh tốt nhất cho mình. Ví dụ như, một người đứng đầu tập đoàn giám sát quá trình chuyển giao quyền lực cho thành viên thế hệ sau trong gia đình thể sẽ đề ra nhiều biện pháp xác đáng giúp ích cho việc quản lý, chẳng hạn như có được bằng MBA hay được học nghề ở một công ty bên ngoài trong một vài năm. Và khi một "ông trùm" đã già đi không còn thích thích hợp với việc chỉ đạo một hội đồng quản trị độc lập có thể tìm kiếm những quan điểm, đánh giá từ một hội đồng không chính thức gồm các nhà lãnh đạo dày dạn kinh nghiệm, những người có thể không làm tự ái vị chủ tịch qua một thái độ mềm mỏng, có lý hơn. Ông Hsieh nói nếu họ làm được như vậy, thì cũng không khác biệt với phương Tây nhiều lắm.

Các nhà đầu tư sẽ biết làm thế nào để phát hiện một tập đoàn gia đình được quản lý tốt. Tại Nhật Bản, một loại chứng khoán được các nhà đầu tư trong và ngoài nước ưa chuộng là Takeda Chemical Industries, công ty dược phẩm hàng đầu trong nước. Chủ tịch công ty Kunio Takeda, người đã kế tục sự nghiệp của gia đình mình vào năm 1993, đã thấu hiểu nguyên tắc về lợi nhuận của cổ đông ngay từ khi ông trở về sau 4 năm làm việc vất vả trong một công ty dược phẩm của Mỹ. Ông đã vứt bỏ kiểu kinh doanh không vì lợi nhuận của số đông của dòng họ Takeda trước đây, tăng cường tập trung vào thị trường nước ngoài, và thay thế hệ thống đề bạt dựa vào thâm niên bằng cách đề bạt dựa vào phẩm chất thực sự. Kết quả là, Takeda

đã đạt được phần thưởng xứng đáng với mức cổ tức trên một cổ phiếu tăng gấp đôi và dự định sẽ thanh toán lãi cổ phần khá lớn.

Tại Hồng Kông, Ngài chủ tịch đầy quyền năng của CLP, Michael Kadoorie năm ngoái đã ủng hộ việc công bố những nguyên tắc quản trị tập trung của chính công ty, một việc lần đầu tiên xảy ra trong các công ty Hồng Kông. CLP hiện được coi là một trong những tập đoàn hoạt động tốt nhất châu A' theo đánh giá của các nhà đầu tư.



Nhưng Takeda và CLP vẫn chỉ là số ít tại châu A'. Để thúc đẩy quá trình cải cách kiểu quản trị tập trung, các chính phủ châu A' sẽ phải đưa ra các biện pháp như đòi hỏi các chuẩn mực tính toán cao hơn, tuân thủ chặt chẽ hơn các điều luật hiện hành. Nhưng các nhà cầm quyền châu A' đang chịu nhiều sức ép trong giai đoạn này. Chẳng hạn, ở Hàn Quốc, các tập đoàn đã thành công trong việc "vận động hành lang" để xin nới lỏng các điều luật kinh doanh hiện hành bởi vì hiện nay khôi phục nền kinh tế đang suy thoái là ưu tiên số 1 của chính quyền Hàn Quốc.

Malaisia và Trung Quốc là ngoại lệ. Mỗi nước đều có lý do riêng để ngăn chặn việc lạm dụng quyền quản lý. Tại Kuala Lumpur, Thủ tướng Mahathir Mohamad đích thân giám sát việc khôi phục lòng tin đang yếu dần của các nhà đầu tư. Ông chỉ định Azman Yahya, một kế toán 38 tuổi không hề dính líu tới chính trị để xoá sạch những khoản nợ tồn tại đã nhiều năm của chế độ quản lý bảo thủ. Một trong số đó là tập đoàn ốm yếu Renong Group của chủ tịch Halim Saad, người đã từ chức trong tháng Mười khi chính phủ nắm quyền kiểm soát tập đoàn này. Song Seng Wun, chuyên gia kinh tế của thị trường chứng khoán tại Singapore nói :"Điều mà Malaisia muốn nhắn gửi các nhà đầu tư là 'chúng tôi thực sự cố gắng muốn bảo vệ quyền lợi của các bạn, bạn hãy đến và hưởng thành quả khi mọi điều đã trở nên tốt hơn"

Bắc Kinh cũng đang cố gắng gây ấn tượng bằng cách quản lý hiệu quả hơn. Do cách quản lý không rõ ràng, mờ mịt, thiếu tính trách nhiệm, nạn tham nhũng trong các doanh nghiệp nhà nước làm ăn kém rất phổ biến; các nhà quản lý thường không tập trung vào tài sản và lợi nhuận. Để tạo bước đột phá và giới thiệu các tiêu chuẩn quản lý quốc tế, Bắc Kinh đã chỉ định bà Laura Cha, nguyên là phó chủ tịch Uỷ ban Chứng khoán và Hợp đồng tương lai của Hồng Kông vào vị trí thứ hai của Uỷ ban Chứng khoán Trung Quốc hồi tháng Hai. Bắc Kinh cũng đã chỉ thị cho các công ty thành lập hội đồng quản trị độc lập với sự tham gia của đại diện các cổ đông nhỏ. Trong khi đó, các tổ chức tài chính muốn phát hành công khai phải được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán quốc tế uy tín. Cho đến nay, mọi sự thay đổi mới chỉ dừng ở lời nói chứ chưa phải là hành động cụ thể, nhưng "Trung Quốc đã nhận thấy sự cấp bách phải thay đổi cách điều hành".

Phải mất bao nhiêu thời gian để các nước châu A' khác nhận thức ra vấn đề này? Có thể phải là vài thế hệ. Jang, vị giáo sư nản chí cho rằng "Cách tốt nhất để Hàn Quốc đổi mới được là chuyển quyền ra mọi quyết định cho những người ở lứa tuổi 30, không trưởng thành dưới chế độ độc tài và hệ thống tập đoàn bảo thủ kiểu gia đình. Những người đã quen thực hiện mọi thứ theo cách cũ chính là một trở ngại. Hy vọng duy nhất là vào lớp trẻ". Điều này chẳng vui vẻ gì. Đợi nhiều năm để thấy được cách quản lý tốt hơn là điều xa xỉ mà các nhà đầu tư khó chấp nhận ở các công ty châu A' nay đã không còn hấp dẫn họ nữa.

TƯ LIỆU

MỘT GÓC CHÂN DUNG NGƯỜI TIÊU DÙNG MỚI Ở VIỆT NAM

Công ty nghiên Cứu thị trường TAYLOR NELSON SOFRES - Mỹ (TNS) vừa kết thúc công trình nghiên cứu ròng rã hơn 2 năm trời của mình về lớp, người tiêu dùng mới ở Hà Nội và TP Hồ Chí Minh. Qua con mắt của người nước ngoài, người Việt Nam dù cuộc sống bị tác động bên ngoài chịu ảnh hưởng nhiều của kinh tế thị trường, nhưng vẫn giữ nguyên được bản sắc dân tộc mình...

Lớp người tiêu dùng mới có thu nhập cao nhưng chịu nhiều tác động bên ngoài tập trung chủ yếu ở các thành phố lớn đặc biệt là TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội. Thống kê của TNS cho thấy, số hộ có thu nhập từ 350 USD trở lên chiếm đến 37% dân số thành phố và chiếm 5% dân số cả nước. Trong đó khoảng 3% có mức thu nhập trên 1.000 USD/tháng/hộ, 12% có mức thu nhập từ 500 - 1.000 USD/tháng/hộ, 22% thu nhập từ 350-500 USD/tháng/ hộ; 63% thu nhập dưới 350 USD/tháng/hộ. Số người bình quân trong một hộ theo đều tra của TNS là 5 người/hộ, trong đó có thu nhập là 2,5 người.

Theo TNS, lớp người tiêu dùng Việt Nam mới có xu hướng ngoại hóa. Trong cách chi tiêu, họ chi tiêu cho giải trí, du lịch, thể thao, đầu tư giáo dục, con cái. Có tới 43% lớp người tiêu dùng mới muốn đi du lịch nước ngoài, 39% muốn có xe hơi, 30% muốn có máy tính cá nhân loại hiện đại. Về mua sắm, đại đa số người tiêu dùng mới thích lựa chọn hàng hiệu hơn là ăn mặc bền như trước kia. 70% mua sắm là do người phụ nữ quyết định. Thói quen của họ là ăn cơm ở các quán cơm bình dân, lang thang ngoài phố mua sắm nhưng chỉ ngắm là chính, 65% nam giới thường ngồi trên mạng Internet. Thể thao cũng là hình thức thư giãn phổ biến. Phương tiện giải trí của họ chiếm 90% là ti vi 87% là đầu máy video, 60% máy ảnh, 35% máy tính và chỉ có 27% đầu máy Karaoke.

Tính cách và văn hóa giữa người Bắc và người Nam cũng có nhiều khác biệt và thay đổi theo xu hướng mới nhưng vẫn giữ bản sắc truyền thống. Người Hà Nội quan tâm sâu sắc đến con đường học vấn. Mục tiêu tiến thân của họ là con đường này: Người Bắc kỹ tính hơn người Nam, có yêu cầu cao và khắt khe hơn khi tiêu dùng nhưng thích theo khuynh hướng tiêu dùng mới. Phương châm mua hàng của họ là: "Mua gì cho đáng đồng tiền bát gạo". Ngược lại người Sài Gòn rất thích thoải mái, ít mơ mộng, dễ hoà nhập, dễ hài lòng. Trong mua sắm, họ thực dụng và có khuynh hướng ổn định hơn. Đặc biệt người Sài Gòn thích làm kinh tế, thành lập doanh nghiệp. Nếu như để đánh giá sự thành công, người miền Bắc nhìn vào sự đánh giá của hàng xóm, còn người Nam nhìn vào túi tiền, người miền Trung nhìn vào nề nếp, sự rạng rỡ của gia đình và dòng họ.

Tuy nhiên cho dù cuộc sống, tính cách, thói quen, nhu cầu thay đổi nhưng cách nhìn cuộc sống, bản sắc dân tộc của lớp người tiêu dùng mới vẫn không thay đổi. Các nhà nghiên cứu nước ngoài phải thán phục mà khẳng định: Họ luôn tôn trọng truyền thống, tôn trọng người già, coi trọng sức khoẻ hơn tiền bạc và đặc biệt là họ làm việc chăm chỉ vì thế hệ sau. Họ có tinh thần đoàn kết cao. Cuộc sống trong thời kinh tế thị trường tuy cạnh tranh gay gắt nhưng tinh thần đó không mai một. Một nét rất độc đáo mà ít nước nào trên thế giới có được là con người Việt Nam rất giàu tiềm năng, có chí hướng, đầy nghị lực, rất ít khi bó tay chịu thất bại hoặc chờ thời nhưng bề ngoài thì lại dè dặt, nhún nhường, khiêm tốn.